

Bản tin SINH HOẠT CHI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY PHÚ THỌ



Email: thongtinshcb@gmail.com

11
2025



Chủ tịch nước Lương Cường tặng hoa chúc mừng Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ



Bí thư Tỉnh ủy Trương Quốc Huy tặng hoa chúc mừng Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

Bìa 1: Chủ tịch nước Lương Cường trao Quyết định của Bộ Chính trị và tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2025-2030.



THÔNG BÁO HỘI NGHỊ LẦN THỨ 13 BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 6/10 đến 8/10, tại Thủ đô Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII họp Hội nghị lần thứ 13 để thảo luận, cho ý kiến về Dự thảo Báo cáo chính trị; Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng; giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV; thời gian, nội dung và chương trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Quy chế làm việc của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Quy chế bầu cử tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ngân sách Nhà nước năm 2025, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026 và kế hoạch tài chính ngân sách 3 năm quốc gia 2026-2028; Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026-2030; công tác cán bộ; báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ Hội nghị Trung ương lần thứ 12 đến Hội nghị Trung ương lần thứ 13 và dự kiến một số công việc trọng tâm từ Hội nghị Trung ương lần thứ 13 đến Hội nghị Trung ương lần thứ 14; và một số vấn đề quan trọng khác.



Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm dự, chỉ đạo và có bài phát biểu quan trọng khai mạc và bế mạc Hội nghị.

1. Về các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

1.1. Dự thảo Báo cáo chính trị (trên cơ sở tích hợp 3 báo cáo, gồm Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế-xã hội, Báo cáo tổng kết xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng)

Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất nhận định: Dự thảo Báo cáo chính trị đã được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, bao quát toàn diện các nội dung, tiếp thu các ý kiến góp ý của các đảng bộ trực thuộc Trung ương, đặc biệt là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về yêu cầu nâng cao năng lực tự chủ chiến lược, hoàn thiện thể chế phát triển gắn với thực hiện 4 chuyển đổi: Chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên nguyên tắc bảo đảm ổn định, đột phá, phát triển và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân. Việc xây dựng Dự



thảo Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng trong Báo cáo chính trị thể hiện cách tiếp cận mới, là đột phá về tư duy, cách làm sáng tạo, phù hợp với yêu cầu xây dựng Báo cáo chính trị ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, rõ tính hành động.

1.2. Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam:

Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhận định: Ban Chỉ đạo tổng kết 40 năm đổi mới đã khẩn trương, nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, tập trung rà soát kỹ lưỡng, cập nhật, bổ sung những vấn đề, chủ trương mới của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 12 đến nay và của đồng chí Tổng Bí thư tại cuộc họp Thường trực các tiểu ban Văn kiện ngày 25/9/2025; đồng thời tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến góp ý của các đảng bộ trực thuộc Trung ương; các báo cáo kết quả của các đoàn công tác dự đại hội đảng bộ cấp cơ sở vào Dự thảo Báo cáo tổng kết. Tại Hội nghị, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã bổ sung, đóng góp nhiều ý kiến có giá trị để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Dự thảo Báo cáo tổng kết.

1.3. Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011 -2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng:

Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất: Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng (2011-2025) và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng được chuẩn bị công phu, nghiêm túc, kỹ lưỡng; đã cập nhật, bổ sung những vấn đề, chủ trương mới theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 12 đến nay.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất thông qua các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng gồm: Dự thảo Báo cáo chính trị; Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Dự thảo Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị, căn cứ kết quả thảo luận của Trung ương; báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị; ý kiến đóng góp của đại hội đảng bộ các cấp để hoàn chỉnh các văn kiện gửi xin ý kiến đóng góp của đại biểu Quốc hội; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các đoàn thể nhân dân; cán bộ, đảng viên và nhân dân; chỉ đạo tiếp thu hoàn chỉnh Dự thảo các văn kiện trình Hội nghị Trung ương lần thứ 14, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

2. Về giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV: Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất cao với sự chuẩn bị của Bộ Chính trị về công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng. Xác định đây là công việc “đặc biệt hệ trọng”, “then chốt của then chốt”, là yếu tố quyết định thành công của Đại hội XIV của Đảng và sự phát triển của đất nước trong giai đoạn tới, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tập trung thảo luận, cân nhắc kỹ lưỡng đối với các nhân sự được giới thiệu trên cơ sở bám sát vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng nêu trong Phương hướng công tác nhân sự Đại hội XIV của Đảng và các quy định liên quan. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (Ủy viên chính thức và Ủy viên dự khuyết; tái cử và lần đầu tham gia) và nhân sự Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV (tái cử và lần đầu tham gia) để trình Đại hội XIV của Đảng.



3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận, cho ý kiến về thời gian, nội dung và chương trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tập trung nghiên cứu, thảo luận về Quy chế làm việc của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Quy chế bầu cử tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhất là những nội dung được cập nhật, bổ sung, sửa đổi trong các Quy chế.

Ban Chấp hành Trung ương giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và báo cáo tiếp thu giải trình của Bộ Chính trị, chỉ đạo tiếp thu, hoàn chỉnh các nội dung về tổ chức Đại hội XIV để trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

4. Về Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2025, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện ngân sách Nhà nước năm 2025 và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026; Báo cáo Kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 3 năm quốc gia 2026-2028; Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2021-2025 và định hướng Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2026-2030:

Ban Chấp hành Trung ương Đảng thống nhất nhận định: Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, khó lường, nhiều khó khăn, thách thức lớn, đặc biệt là chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ, xung đột, bất ổn chính trị tại một số khu vực, trong đó có ASEAN; tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu tác động nặng nề, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt, sâu sát của Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm; sự giám sát, đồng hành, phối hợp của Quốc hội và sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả, có

trọng tâm, trọng điểm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương; sự đồng lòng, chung sức của người dân, doanh nghiệp và sự ủng hộ của bạn bè quốc tế; sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa chính sách với chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; tình hình kinh tế-xã hội trong nước tiếp tục đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, đạt được mục tiêu tổng quát đề ra, dự kiến đạt và vượt 15/15 chỉ tiêu chủ yếu năm 2025.

Ổn định kinh tế vĩ mô được giữ vững, tăng trưởng kinh tế cao, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, bảo đảm yêu cầu, tiến độ cuộc cách mạng sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ và sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Hoàn thiện thể chế pháp luật đạt nhiều kết quả nổi bật. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng tiếp tục được đẩy mạnh.

Phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược đạt được kết quả nổi bật, mở ra không gian phát triển mới. Đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt một số kết quả tích cực. Phát triển văn hóa xã hội được bảo đảm; an sinh xã hội, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Công tác giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt nhiều kết quả tích cực. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Hội nhập quốc tế tiếp tục là điểm sáng. Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai đồng bộ, đổi mới sáng tạo, đạt hiệu quả và sức lan tỏa cao trong xã hội.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ ra một số khó khăn, hạn chế về tình hình kinh tế - xã hội; phân tích, làm rõ nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, trên cơ sở đó cho nhiều ý kiến chỉ đạo sâu sắc, toàn diện về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội những



tháng cuối năm 2025 và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm 2026.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng giao Bộ Chính trị căn cứ ý kiến thảo luận của Trung ương và báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để hoàn thiện ban hành Kết luận về tình hình kinh tế - xã hội; chỉ đạo Đảng ủy Chính phủ hoàn chỉnh các báo cáo, kế hoạch nêu trên trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

5. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận, quyết định một số nội dung về công tác cán bộ:

5.1. Bầu bổ sung 4 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIII, gồm: Đồng chí Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên; đồng chí Trần Quốc Bình, Vụ trưởng Vụ Địa bàn III, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương; đồng chí Trịnh Thế Bình, Vụ trưởng, Thư ký đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư; Thiếu tướng Trần Văn Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh.

5.2. Cho ý kiến về nhân sự đề Bộ Chính trị quyết định giới thiệu Quốc hội khóa XV bầu các chức danh: Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội và phê chuẩn các chức danh: Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

5.3. Đồng ý đề đồng chí Lê Quang Huy, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội khóa XV thôi giữ chức Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

5.4. Thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức tất cả các chức vụ trong Đảng đối với đồng chí Đỗ Trọng Hưng, Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa do đã vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương; gây hậu quả rất nghiêm trọng, dư luận bức xúc, ảnh hưởng rất xấu đến uy tín của tổ chức đảng và chính quyền địa phương.

6. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xem xét, cho ý kiến vào các văn bản: Báo cáo về tình hình công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng; về những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 12 đến Hội nghị Trung ương lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, và dự kiến một số công việc trọng tâm từ Hội nghị Trung ương lần thứ 13 đến Hội nghị Trung ương lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; về công tác tài chính Đảng năm 2024; và một số nội dung quan trọng khác.

7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, phát huy những kết quả quan trọng, toàn diện đã đạt được, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai bão lũ, khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm giữ vững quốc phòng-an ninh hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2025 và các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra; tổ chức thành công đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương, tiến tới tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. □



MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH QUY ĐỊNH SỐ 377-QĐ/TW NGÀY 8/10/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ VÀ QUY HOẠCH, BỔ NHIỆM, GIỚI THIỆU ỨNG CỬ, TẠM ĐÌNH CHỈ CÔNG TÁC, CHO THÔI GIỮ CHỨC VỤ, TỪ CHỨC, MIỄN NHIỆM ĐỐI VỚI CÁN BỘ

Thay mặt Bộ Chính trị, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú ký ban hành Quy định số 377-QĐ/TW Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ (gọi tắt là Quy định số 377).

Quy định bao gồm 9 Chương, 57 Điều.

Tại Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng nêu: Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý cán bộ và nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, biệt phái, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

Mục đích, yêu cầu (Điều 2): Cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng, bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác cán bộ của Đảng; đánh giá cán bộ thường xuyên, khách quan, công tâm, chính xác; quy hoạch, lựa chọn và bố trí đúng cán bộ; thực hiện có hiệu quả cơ chế “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn đặt ra.

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu

đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân.

***Phân cấp quản lý cán bộ**

Chương II quy định về Phân cấp quản lý cán bộ; trong đó Điều 6 về “Trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ” bao gồm 5 khoản.

Theo đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng định hướng và quyết định các chủ trương, nội dung quan trọng về công tác cán bộ và cán bộ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, trực tiếp quyết định 1 số nội dung trong công tác cán bộ; phân công, phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng quyết định một số nội dung trong công tác cán bộ đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Trung ương quản lý và các chức danh cán bộ khác; ủy quyền cho Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư quyết định một số khâu, nội dung trong công tác cán bộ.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi, nội dung được phân cấp, ủy quyền trong quản lý cán bộ. Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu có trách nhiệm định kỳ báo cáo cấp trên về tình hình đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của cấp trên theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý.

Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát lấy phiếu



tín nhiệm theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, đưa ra khỏi quy hoạch đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

Từ Điều 7 đến Điều 17, quy định trách nhiệm và quyền hạn trong phân cấp quản lý cán bộ của: Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các tỉnh uỷ, thành uỷ, Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, đơn vị ở Trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng (đảng uỷ lãnh đạo toàn diện), Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương và Văn phòng Trung ương Đảng.

*** Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ**

Chương III về Quy hoạch cán bộ, nêu rõ nguyên tắc quy hoạch như sau:

Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bố trí, sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ ở Trung ương với địa phương, địa bàn và lĩnh vực công tác; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

Quy hoạch cấp uỷ các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp uỷ làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị với quy hoạch cán bộ cấp chiến lược.

Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Các chương tiếp theo trong Quy định đề cập về: Bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử; điều động và biệt phái cán bộ; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; thẩm quyền người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới và điều khoản thi hành.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký (8-10-2025) và thay thế Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18-8-2022; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27-12-2021; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 3-11-2021; Quy định số 148-QĐ/TW, ngày 23-5-2024; Thông báo kết luận số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 và Kết luận số 165-KL/TW, ngày 7-6-2025 của Bộ Chính trị.

Ban hành kèm theo Quy định số 377 gồm 6 Phụ lục về: Các chức danh cán bộ diện Trung ương quản lý; Đối tượng quy hoạch; Quy trình quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh lãnh đạo thuộc diện Trung ương quản lý từ nguồn nhân sự tại chỗ; Các chức danh có thẩm quyền tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới; Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử. □

Toàn văn Quy định xem tại: <https://nhandan.vn/quy-dinh-cua-bo-chinh-tri-ve-phan-cap-quan-ly-can-bo-va-quy-hoach-bo-nhiem-gioi-thieu-ung-cu-tam-dinh-chi-cong-tac-cho-thoi-giu-chuc-vu-tu-chuc-mien-nhiem-doi-voi-can-bo-post915899.html>



KẾT LUẬN SỐ 197-KL/TW NGÀY 3/10/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ VỀ THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG THỜI GIAN TỚI

Ngày 3/10/2025, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú ký ban hành Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới (Kết luận số 197-KL/TW).

Tại phiên họp ngày 3/10/2025, sau khi nghe Báo cáo của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng quý III/2025 (Báo cáo số 495-BC/BTCTW, ngày 30/9/2025), Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết luận như sau:

Bộ Chính trị, Ban Bí thư cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo và kiến nghị, đề xuất của Ban Tổ chức Trung ương về tình hình hoạt động của tổ chức cơ sở đảng quý III/2025.

Yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng từ Trung ương đến địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trong quý IV/2025, tập trung những nội dung trọng tâm sau:

Khẩn trương tổ chức quán triệt và triển khai ngay Nghị quyết, Chương trình hành động của đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ các quy định mới của Bộ Chính trị về công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, sử dụng cán bộ, bảo đảm dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch, xuyên suốt, liên tục, gắn với tiêu chí, sản phẩm cụ thể theo đúng chủ trương “có vào, có ra”, “có lên, có xuống”.

Thực hiện tốt các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của tổ chức cơ sở đảng và quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở; trọng tâm là việc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị năm 2025.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Đảng ủy Chính phủ:

(1) Kịp thời kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy đối với một số cơ quan.

Khẩn trương hoàn thành việc chuyển giao tổ chức đảng các doanh nghiệp nhà nước (tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước...) về trực thuộc cấp ủy địa phương nơi đặt trụ sở (hoàn thành trong tháng 10/2025).

Chỉ đạo xây dựng cơ chế, quy chế phối hợp giữa đảng ủy các bộ, ngành có liên quan, đảng ủy các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước với cấp ủy địa phương, bảo đảm quản lý tốt đảng viên tại cơ sở, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.

(2) Chỉ đạo hướng dẫn cụ thể việc tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của tổ chức đảng, nhất là vai trò người đứng đầu cấp ủy trong các cơ sở giáo dục; không tổ chức hội đồng trường trong các cơ sở giáo dục công lập (trừ các trường công lập có thỏa thuận quốc tế) và thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy kiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục theo đúng quy định.

Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao Văn phòng Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thành cơ sở dữ liệu đảng viên; triển khai thực hiện Sổ tay đảng viên điện tử và các phần mềm, ứng dụng theo kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng.

Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương thực hiện những nhiệm vụ, gồm:

(1) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và các chủ trương lớn của Đảng.

(2) Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng phù hợp với sắp xếp tổ chức hành chính.

(3) Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của tổ chức cơ sở đảng bảo đảm thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. □



ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH PHÚ THỌ LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030 THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP

Với tinh thần làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và dân chủ, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra và thành công tốt đẹp. Đây không chỉ là sự kiện chính trị trọng đại mà còn là dấu mốc lịch sử, sau 3 tháng được thành lập trên cơ sở hợp nhất ba tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình, mở ra không gian phát triển mới cho quê hương Đất Tổ, hun đúc niềm tin, khơi dậy niềm tự hào và tiếp thêm sức mạnh để toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân vững bước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đại hội rất vinh dự được đón đồng chí Lương Cường - Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Bộ Chính trị phân công dự và chỉ đạo Đại hội. Tham dự Đại hội có 500 đại biểu là những đảng viên ưu tú, đại diện cho trí tuệ, ý chí, nguyện vọng, quyết tâm của hơn 257 nghìn đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh. Các đại biểu đã tham gia đầy đủ, trách nhiệm, tích cực các nội dung Đại hội và có những đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận các dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm: Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; Báo cáo kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I. Đồng thời, thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Các văn kiện được thông qua đã thể hiện sự kết tinh trí tuệ, tầm nhìn và ý chí thống nhất của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ; đồng thời phản ánh sự quan tâm, đóng góp sâu sắc của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các ban, bộ, ngành Trung ương, của các thế hệ cán bộ lão thành



cách mạng, trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nhân và đông đảo các tầng lớp Nhân dân.

Trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, Đại hội khẳng định quyết tâm cao: với phương châm “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”, toàn Đảng bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc tỉnh Phú Thọ sẽ nỗ lực thực hiện thắng lợi mục tiêu: “Xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Phát huy sức mạnh đoàn kết, truyền thống văn hóa vùng đất Tổ; tiên phong trong đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số; tạo đột phá để phát triển nhanh, bền vững, cùng cả nước tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”.

Đại hội đã thống nhất 3 khâu đột phá chiến lược và 6 nhiệm vụ trọng tâm để triển khai trong nhiệm kỳ mới, tạo nền tảng đưa Phú Thọ vươn lên mạnh mẽ trong giai đoạn mới.

Đại hội đã nhận được tổng số 165 tham luận của các Đảng bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị của tỉnh về văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I. Tại Đại hội, có 5 tham luận trình bày tại hội trường tập trung vào văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I; các tham luận có nội dung sâu sắc, phân tích, góp ý cụ thể, thiết thực vào nội dung văn kiện. Đoàn Chủ tịch Đại hội đã báo cáo tổng hợp ý kiến thảo luận và giải trình, tiếp thu vào văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội XIV của Đảng.



Đại hội công bố Quyết định của Bộ Chính trị về công tác cán bộ và Quyết định của Bộ Chính trị chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm 97 đồng chí; Ban Thường vụ Tỉnh ủy gồm 27 đồng chí; chỉ định đồng chí Trương Quốc Huy - Bí thư Tỉnh ủy Ninh Bình nhiệm kỳ 2020 - 2025 giữ chức Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chỉ định 6 đồng chí giữ chức Phó Bí thư Tỉnh ủy; Đại hội công bố Quyết định của Bộ Chính trị chỉ định đại biểu của Đảng bộ tỉnh Phú Thọ dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, gồm 57 đại biểu chính thức và 7 đại biểu dự khuyết.

Đại hội đã biểu quyết với 100% đại biểu thống nhất thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đề ra 10 chỉ tiêu chủ yếu trên các lĩnh vực, trong đó phấn đấu đến năm 2030, quy mô tổng sản phẩm (GRDP) cao gấp hơn 2 lần so với năm 2025; GRDP bình quân đầu

người cao gấp hơn 2 lần so với năm 2025, đạt khoảng 220 - 230 triệu đồng; tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn trong 5 năm đạt trên 910.000 tỷ đồng; thu ngân sách Nhà nước tăng bình quân trên 10%/năm...

Đại hội thành công rực rỡ với những kết quả nổi bật là nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Trung ương; sự chuẩn bị nghiêm túc, bài bản, khoa học của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; tinh thần trách nhiệm, tâm huyết của cán bộ, đảng viên, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh cùng sự đồng hành, đóng góp hiệu quả của các cơ quan báo chí. Ngay sau Đại hội, các cấp ủy, tổ chức Đảng khẩn trương tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết và các văn kiện đã được thông qua; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, đề án cụ thể, sát hợp, khả thi, nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống, tạo chuyển biến rõ nét, thiết thực trên tất cả các lĩnh vực. □

Phúc Lâm

GÓP Ý DỰ THẢO VĂN KIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG: TÓM TẮT “BÁO CÁO MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI, QUAN TRỌNG TRONG DỰ THẢO CÁC VĂN KIẾN TRÌNH ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Tiểu ban Văn kiện, ngày 21/10/2025, Tổ Biên tập Văn kiện Đại hội XIV cung cấp “Báo cáo một số vấn đề mới, quan trọng trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng” làm tài liệu tham khảo cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong quá trình thảo luận, góp ý các Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV đã công bố lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân. Sau đây là bản tóm tắt của báo cáo.

I - ĐIỂM MỚI VỀ CHỦ ĐỀ, KẾT CẤU CỦA DỰ THẢO VĂN KIẾN

1. Về chủ đề Đại hội

Chủ đề của Đại hội lần thứ XIV của Đảng là: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vì hoà bình, độc lập, dân chủ,*

giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Việc xác định chủ đề Đại hội nêu trên thể hiện sự thống nhất tư tưởng và hành động, củng cố niềm tin, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ của Đảng và sức mạnh của toàn dân tộc, tiếp tục khơi dậy khát vọng xây dựng và phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng, sánh vai với các cường quốc năm châu trong kỷ nguyên mới.

2. Về kết cấu Báo cáo chính trị

So với các kỳ Đại hội gần đây, điểm mới của Báo cáo chính trị lần này là sự tích hợp nội dung 3 văn kiện, gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế - xã hội, Báo cáo tổng kết xây dựng Đảng. Việc tích hợp này thể hiện tinh thần tiếp tục đổi mới về cách xây dựng văn kiện, xuất phát từ thực tiễn mới của đất nước, sự phát triển nhận thức lý luận và tổ chức thực hiện của Đảng, bảo đảm sự nhất quán về nội dung; ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện.



II - MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI, QUAN TRỌNG CỦA DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TRÌNH ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

1. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV đánh dấu một bước nhảy vọt về tư duy phát triển khi chất lọc, cập nhật các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, các quyết sách chiến lược đột phá trong các nghị quyết của Bộ Chính trị được ban hành từ cuối năm 2024 đến nay, những nghị quyết mang tính chất “đòn bẩy” để vận hành thực hiện ngay trước và sau Đại hội.

Trên cơ sở dự thảo Văn kiện Đại hội XIV, Bộ Chính trị đã chỉ đạo ban hành các nghị quyết mới là các quyết sách chiến lược quan trọng làm cơ sở, động lực, đột phá cho sự phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và được tiếp tục chất lọc, cập nhật, phát triển trong Dự thảo Báo cáo chính trị.

2. Đã đánh giá rõ kết quả thực hiện, bài học về tổ chức thực hiện, khắc phục được điểm yếu cố hữu của nhiều nhiệm kỳ là “tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu”.

Việc tổng kết nhiệm kỳ Đại hội lần này đã chỉ rõ và khái quát toàn diện những kết quả quan trọng, nổi bật đạt được, đặc biệt là các đột phá chiến lược ở cuối nhiệm kỳ. Nổi bật nhất là việc sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp - một quyết định lịch sử, cách mạng, giúp tinh gọn đầu mối, rõ trách nhiệm, mở rộng không gian phát triển, tăng cường hiệu lực quản trị, điều hành từ tỉnh đến cơ sở.

Quá trình thực hiện cho thấy rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị gắn với đôn đốc, kiểm tra, giám sát thường xuyên có ý nghĩa quyết định, đặc biệt là cần phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả và có cơ chế giám sát thường xuyên. Nhờ đó, tâm lý “thành tích hình thức” bị đẩy lùi, thay vào đó là tinh thần hướng mạnh về kết quả thực chất, vừa “chạy” vừa “xếp hàng” đúng tiến độ và có hiệu quả.

Bài học kinh nghiệm quan trọng rút ra về tổ chức thực hiện là: Phải quán triệt nguyên tắc “tập trung, công khai, trách nhiệm” ngay từ giai đoạn xây dựng đề án; đồng thời kết hợp linh hoạt, khéo léo giữa xử lý kỷ luật và khuyến

khích sáng tạo. Cơ chế kiểm tra, đánh giá liên tục đã góp phần khắc phục thực chất điểm yếu cố hữu là “tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu”.

3. Bổ sung “Lý luận về đường lối đổi mới” là một bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng

Quan điểm chỉ đạo thứ nhất trong Dự thảo Báo cáo chính trị viết: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới”. Với quan điểm này, lần đầu tiên Đảng ta xác định “lý luận về đường lối đổi mới” là bộ phận cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng.

4. Bổ sung “bảo vệ môi trường” cùng với phát triển kinh tế, xã hội là nhiệm vụ “trung tâm”.

Quan điểm chỉ đạo thứ hai trong Dự thảo Báo cáo chính trị viết: “Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm...”, như vậy Trung ương thống nhất bổ sung “bảo vệ môi trường” cùng với phát triển kinh tế, xã hội là nhiệm vụ “trung tâm”.

Việc bổ sung “bảo vệ môi trường” cùng với phát triển kinh tế, xã hội là nhiệm vụ trung tâm trong Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV đánh dấu một bước phát triển nhận thức sâu sắc và vững chắc về phát triển bền vững dựa trên 3 trụ cột: Kinh tế, xã hội và môi trường. Đây không còn là lời khẳng định hình thức mà là cam kết chiến lược, đặt sinh thái môi trường làm thước đo trong mỗi chính sách phát triển.

5. Bổ sung “đổi ngoại, hội nhập quốc tế” cùng với quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ “trọng yếu, thường xuyên”.

Quan điểm chỉ đạo thứ hai trong Dự thảo Báo cáo chính trị viết “... tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đổi ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên”. Việc Trung ương lần đầu tiên xác định “đổi ngoại, hội nhập quốc tế” đặt ngang hàng với quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên đã mở ra một khung chiến lược toàn diện hơn cho công tác bảo vệ Tổ quốc, đánh dấu sự đổi mới về tầm nhìn chiến lược của Đảng trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và cạnh tranh địa chính trị, kinh tế toàn cầu ngày càng gay gắt.

6. Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước



Chủ trương tiếp tục xây dựng và hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước, trong đó “thể chế chính trị là then chốt, thể chế kinh tế là trọng tâm, các thể chế khác là rất quan trọng”, là sự kế thừa, phát triển tư duy về đổi mới thể chế đã được đề cập qua một số nhiệm kỳ đại hội gần đây. Tuy nhiên, sự khác biệt quan trọng nằm ở ba khía cạnh: Tính tổng thể, tính ưu tiên phân tầng và tính minh bạch, pháp quyền, quản trị hiệu quả để tạo nền tảng cho việc xây dựng hệ sinh thái thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước.

7. Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để đạt mục tiêu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV đã đề ra mục tiêu “phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân cho giai đoạn 2026 - 2030 từ 10%/năm trở lên”. Đồng thời cũng chỉ rõ: “Xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính”.

8. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Nhà nước - thị trường - xã hội, khẳng định vai trò quyết định của thị trường trong huy động và phân bổ các nguồn lực phát triển

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV nhấn mạnh việc định hình mối quan hệ hữu cơ giữa Nhà nước - thị trường - xã hội, đồng thời khẳng định vai trò quyết định của thị trường trong huy động và phân bổ các nguồn lực cho phát triển. Đây không chỉ là yêu cầu mang tính lý luận mà còn là đòi hỏi thực tiễn cấp bách trong tiến trình hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự phối hợp hiệu quả giữa ba chủ thể Nhà nước, thị trường và xã hội sẽ nâng cao tính minh bạch, khách quan và khả năng kiểm soát rủi ro, góp phần tối ưu hoá kết quả phân bổ nguồn lực chung của nền kinh tế.

9. Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV khẳng định: Phát huy đầy đủ chức năng, vai trò của các khu vực kinh tế. Phát triển kinh tế nhà nước hiệu quả, thực sự giữ vững vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm các cân đối lớn, định hướng chiến lược, dẫn dắt và định hướng chiến lược; phát triển kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; kinh tế hợp tác, kinh tế tập thể, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và các loại hình kinh tế khác giữ vai trò quan trọng.

10. Văn hoá, con người là nền tảng, nguồn lực, sức mạnh nội sinh và là động lực to lớn, hệ điều tiết sự phát triển xã hội bền vững

Đây là luận điểm rất cơ bản trong Dự thảo Văn kiện Đại hội XIV, thể hiện sinh động nhận thức mới của Đảng về vai trò của văn hoá, con người trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

11. Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV đề ra chủ trương xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại ngang tầm khu vực và thế giới là một yêu cầu mới, cấp thiết để phát triển đất nước, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững đất nước.

12. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là chủ trương mới, quan trọng trong Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng, nhằm tận dụng tối đa những động lực phát triển không có trần giới hạn. Việc xác định ưu tiên này xuất phát từ tầm nhìn chiến lược đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, khi công nghệ số và đổi mới sáng tạo trở thành yếu tố quyết định tốc độ và chất lượng phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia. Đảng khẳng định, chỉ có đột phá mạnh mẽ trong những lĩnh vực này mới giúp Việt Nam bứt phá khỏi giới hạn tăng trưởng truyền thống.

13. Đẩy mạnh đột phá phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh tự chủ, tự lực, tự cường, lưỡng dụng, hiện đại nhằm bảo vệ vững chắc Tổ quốc trước mọi tình huống, nhất là chiến tranh công nghệ cao



Lần đầu tiên Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV khẳng định phải “đột phá phát triển” thay vì chỉ “phát triển” hoặc “xây dựng” như trong các nghị quyết của Đảng trước đây về phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh. Điều này cho thấy quyết tâm chính trị rất cao, nhằm tạo bước nhảy vọt về phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh.

Cùng với việc tiếp tục khẳng định tính “lưỡng dụng, hiện đại”, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV bổ sung thêm các thành tố “tự chủ, tự lực, tự cường” trong phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh.

14. Phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hoá và vị thế của đất nước

Dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội XIV của Đảng đặt ra yêu cầu “phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hoá và vị thế của đất nước” không chỉ là sự tiếp nối các quan điểm, chủ trương trước đây, mà còn thể hiện bước phát triển mới về tư duy, mục tiêu và cách tiếp cận đối ngoại.

15. Về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, bảo đảm sự quản lý thống nhất của Trung ương, phát huy vai trò chủ động của địa phương

Việc tiến hành cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhưng vẫn bảo đảm sự quản lý thống nhất của Trung ương và phát huy vai trò chủ động của địa phương chính là tư duy mới, tầm nhìn và là bước đột phá chiến lược để xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Đây không chỉ là yêu cầu cấp bách của công cuộc tiếp tục đổi mới, mà còn là minh chứng cho tầm nhìn phát triển và bản lĩnh lãnh đạo sáng suốt, khả năng tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới.

16. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, trọng tâm là cấp chiến lược và cấp cơ sở, nhất là người đứng đầu

Điểm mới ở văn kiện lần này là sự đồng bộ trong xây dựng đội ngũ cán bộ ở cả hai

cấp chiến lược và cơ sở, thay vì chỉ chú trọng riêng từng cấp như trước đây.

Ở cấp chiến lược, việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ cấp chiến lược được nâng lên thành nhiệm vụ trọng tâm. Đây là nhóm tinh hoa có tầm nhìn chiến lược, tham gia hoạch định đường lối chính sách, tham mưu chiến lược cho Đảng, Nhà nước, nên yêu cầu phải có tư duy, tầm nhìn, bản lĩnh, nắm vững tình hình thực tiễn trong, ngoài nước và khả năng nhận diện xu thế toàn cầu, đưa ra dự báo chính xác. Chủ trương đặt cấp cán bộ cơ sở vào trung tâm của công tác cán bộ là sự đột phá tư duy về cán bộ. Vì cán bộ cơ sở là mắt xích gần dân nhất, trực tiếp tổ chức thực thi chính sách, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Việc củng cố chất lượng cán bộ ngay từ cơ sở giúp nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cấp cơ sở, nơi thực thi mọi chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời giúp phát hiện, lan toả những kinh nghiệm hay, đồng thời hạn chế tiêu cực, bắt cập ngay từ đầu, từ cơ sở.

17. Chủ trương về xây dựng Đảng văn minh

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV xác định: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn, tự đổi mới để Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh”. Đây là nội dung mới, lần đầu tiên chủ trương xây dựng Đảng văn minh được xác định là một nhiệm vụ chiến lược, có tính hệ thống và cụ thể hoá trong Văn kiện Đại hội Đảng.

18. Tăng cường củng cố và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Trên cơ sở tổng kết 40 năm đổi mới, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV đã rút ra bài học kinh nghiệm “Tăng cường củng cố và phát huy hiệu quả sức mạnh của Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc”. Đây là bài học kinh nghiệm quý báu mang tầm lý luận, có giá trị định hướng thực tiễn cho sự nghiệp cách mạng của đất nước trong kỷ nguyên phát triển mới. □

Toàn văn Báo cáo xem tại: <https://baochinhphu.vn/mot-so-van-de-moi-quan-trong-trong-du-thao-cac-van-kien-trinh-dai-hoi-xiv-cua-dang-102251022090115431.htm>



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT, BÌNH ĐẲNG, GIÚP NHAU CÙNG TIẾN BỘ GIỮA CÁC DÂN TỘC - GIÁ TRỊ CHO XÂY DỰNG, CÙNG CỐ KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đoàn kết, bình đẳng, giúp nhau cùng tiến bộ giữa các dân tộc trong đại gia đình dân tộc Việt Nam là một nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong giai đoạn hiện nay, tư tưởng đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên giá trị to lớn đối với công cuộc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, để Việt Nam vững bước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, được hun đúc nên từ lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Truyền thống ấy đã trở thành ngọn nguồn sức mạnh, là vũ khí để dân tộc Việt Nam vượt qua bao thăng trầm và ngày càng trở nên bền chắc. Trong bài viết “*Nên học sử ta*” đăng trên báo *Việt Nam độc lập* số 117, ngày 1-2-1942, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Sử ta dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn”. Sinh ra trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước và thấu hiểu giá trị, sức mạnh của tinh thần đoàn kết dân tộc, trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn nêu cao nhận thức này, đưa đoàn kết trở thành một nội dung tư tưởng chính trị, thành một phương thức lãnh đạo đầy hiệu quả.

Trong *Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu các giá trị phổ quát về quyền dân tộc và quyền con người của *Tuyên ngôn Độc lập* năm 1776 của nước Mỹ và *Tuyên*

ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1791 của nước Pháp, rằng: “Tất cả mọi người đều sinh ra bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc... Suy rộng ra, câu ấy có ý nghĩa là: Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng; dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”.

Trong quan hệ quốc tế, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bình đẳng giữa các quốc gia - dân tộc là quyền và nhu cầu tất yếu; các dân tộc dù nhỏ yếu cũng mong mỏi và luôn phải nỗ lực đấu tranh để đạt được bình đẳng. Do đó, trong bối cảnh bị thực dân Pháp xâm lược, Người xác định mục tiêu tối thượng của cách mạng Việt Nam là giải phóng dân tộc, để giành quyền độc lập và quyền bình đẳng với các dân tộc khác trên thế giới. Tức là, dân tộc Việt Nam phải được độc lập, tự do. Đối với các dân tộc khác nhau trên phạm vi thế giới, thì bình đẳng thể hiện ở vị thế độc lập dân tộc.

Để giành được độc lập, tiến tới bình đẳng dân tộc trên phạm vi thế giới, tất yếu phải đoàn kết các dân tộc trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Từ xa xưa, Việt Nam đã hình thành nhiều tộc người/dân tộc. Quá trình cộng cư đã dẫn tới sự gắn bó với nhau, gắn kết, cùng nhau dựng nước và giữ nước. Khi chưa giành được độc lập thì liên kết cùng nhau chống giặc ngoại xâm; khi đã giành được độc lập thì gắn bó cộng cư với nhau. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, đoàn kết giữa các dân tộc không phải là thủ đoạn chính trị, mà là đoàn kết thật thà,



chân thành, chặt chẽ; đoàn kết không phải là áp đặt, bắt buộc, mà phải có dân chủ thật sự; đoàn kết không phải là sách lược, mà là chiến lược, đoàn kết lâu dài.

Trong *Bài nói chuyện tại Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ II* vào ngày 25-4-1961, Người một lần nữa nhắc lại khẩu hiệu nổi tiếng: “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, Thành công, thành công, đại thành công*”. Với khẩu hiệu này, Người đã nhấn mạnh quan hệ có tính nhân quả: có đoàn kết, đại đoàn kết, tất yếu sẽ có thành công, đại thành công. Cách mạng Việt Nam sẽ thành công là nhờ đại đoàn kết. Có thể khẳng định, trong nhiều bài nói, bài viết đề cập vấn đề liên quan đến dân tộc, công tác dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều quan tâm tới việc nêu cao tinh thần đoàn kết, bình đẳng và giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc. Trong đó, đoàn kết là gốc, đoàn kết được xây dựng trên quan hệ bình đẳng, và đoàn kết, bình đẳng phải giúp nhau cùng phát triển tiến bộ. Đó mới là đoàn kết, bình đẳng thực sự.

Để phát huy giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, bình đẳng, giúp nhau cùng tiến bộ giữa các dân tộc nhằm xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc; giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về truyền thống đoàn kết, tinh thần bình đẳng và giúp nhau cùng phát triển tiến bộ trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam cho đội ngũ cán bộ, đảng viên các cấp; nâng cao tinh thần tự lực, tự cường, tự chủ của các dân tộc.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong chính sách phát triển, trong chương trình mục tiêu quốc gia; thúc đẩy phát triển kinh tế,

nâng cao đời sống đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giải quyết tốt vấn đề còn bất cập, hạn chế... trong mối quan hệ giữa các dân tộc với nhau.

Thứ ba, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đặc biệt là hệ thống chính trị ở cơ sở. Tăng cường cán bộ dân tộc thiểu số trong các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, bảo đảm an ninh, ổn định chính trị vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng, an ninh quốc gia nói chung.

Thứ tư, văn hóa là một “*kênh*” gắn kết dân tộc hữu hiệu, giúp các cộng đồng chia sẻ, hiểu biết lẫn nhau. Do vậy, cần có chính sách tôn trọng sự đa dạng văn hóa, bằng việc giữ gìn, bảo tồn văn hóa dân tộc; tăng cường kết nối, giao lưu văn hóa bằng việc phát triển mô hình du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng; qua thực hành và trình diễn văn hóa, tăng cường tình đoàn kết giữa các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Thứ năm, ngoài các chính sách kinh tế - xã hội, cần thường xuyên làm tốt hoạt động hỗ trợ đồng bào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, nhất là trong điều kiện tác động bất thường của thiên tai, dịch bệnh. Trách nhiệm to lớn này thuộc về cả hệ thống chính trị; trong đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đóng vai trò quan trọng, là đầu mối tập hợp lực lượng, quy tụ sức mạnh của tổ chức và cá nhân hướng về chia sẻ với khó khăn của đồng bào các dân tộc. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần có chương trình thường xuyên, hành động kịp thời để giúp đồng bào, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ứng phó với rủi ro, nhanh chóng ổn định cuộc sống và sinh kế. □

Phương Anh



KIÊN QUYẾT ĐẤU TRANH PHẢN BÁC VIỆC LỢI DỤNG THIÊN TAI, MƯA LŨ ĐỂ XUYỀN TẠC, KÍCH ĐỘNG CHỐNG PHÁ ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Thời gian qua, nhiều địa phương trên cả nước đang phải oằn mình chống chọi với mưa lũ, sạt lở, ngập úng nghiêm trọng. Trong khi chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân đang dốc toàn lực cứu dân, bảo vệ tính mạng và tài sản, thì trên không gian mạng lại xuất hiện hàng loạt thông tin sai lệch, xuyên tạc, bôi nhọ, lợi dụng hoàn cảnh khó khăn để kích động tâm lý chống đối, gieo rắc nghi ngờ, chia rẽ giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, nhất là khi các hoạt động hướng đến Đại hội XIV của Đảng đang diễn ra trong cả nước, đòi hỏi chúng ta phải kiên quyết đấu tranh, phản bác và cảnh giác cao độ.

Lợi dụng thiên tai - chiêu bài quen thuộc của các thế lực thù địch

Trong những thời điểm đất nước gặp thiên tai, bão lũ, khi người dân đang gồng mình vượt qua khó khăn, các thế lực thù địch, phản động lại coi đó là “mảnh đất màu mỡ” để tung ra những luận điệu xuyên tạc. Chúng cắt ghép, bóp méo hình ảnh, phát tán clip cũ, bịa đặt tin “vỡ đập”, “vỡ đê”, “bỏ mặc dân”, “cứu trợ hình thức”... nhằm gây hoang mang dư luận, hạ thấp uy tín của chính quyền, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ mối quan hệ gắn bó giữa quân và dân.

Sau đợt bão lũ tại miền Trung, các trang phản động như “Việt Tân”, “Nhật ký yêu nước” đã tung tin thất thiệt rằng: “*dân miền Trung lụy lợi trôi trên mái nhà hoặc chơi với giữa dòng nước lũ, không thấy trực thăng râm rộ đi cứu trợ như lúc chính quyền tổ chức A50, A80. Hóa ra trực thăng chỉ để ngao nghễ*



Ảnh: Internet

ngao nghễ ảo” nhằm xuyên tạc, bôi nhọ, làm giảm uy tín của lực lượng vũ trang và chính quyền các cấp. Đây là luận điệu hoàn toàn sai sự thật, thiếu hiểu biết và mang động cơ xấu. Thực tế cho thấy hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ công an, quân đội, dân quân tự vệ đã trực tiếp xuống hiện trường, di dời người dân, phát hàng cứu trợ, khắc phục sạt lở, đảm bảo giao thông. Hình ảnh những chiến sĩ bộ đội cống cụ già, bế trẻ em vượt dòng nước lũ, hay cảnh công an dựng lại mái nhà bị sập là những minh chứng sống động bác bỏ hoàn toàn các luận điệu bịa đặt đó.

Những thủ đoạn xuyên tạc tinh vi và nguy hiểm

Thủ đoạn của các đối tượng chống phá hiện nay không còn thô sơ như trước. Chúng đăng tải, tán phát hàng trăm bài viết, hình ảnh, video có nội dung xuyên tạc, bóp méo sự thật về công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục bão lũ của Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành và nhân dân. Bằng những hình ảnh về hậu quả, về những hoàn cảnh thương tâm do bão lũ gây ra, sau đó chúng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) như deepfake tạo những bức ảnh giả mạo, lồng ghép thông tin sai trái,



bịa đặt, cho rằng Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể chỉ lo tổ chức đại hội đảng mà thờ ơ, vô trách nhiệm với dân, “bỏ mặc dân” vật lộn với bão lũ... Một số nhóm lợi dụng danh nghĩa “nhà báo tự do”, “tổ chức nhân quyền” để bình luận theo hướng tiêu cực, phủ nhận nỗ lực của lực lượng chức năng.

Một hình thức khác là mạo danh kêu gọi từ thiện. Lợi dụng lòng nhân ái của cộng đồng, một số đối tượng tự lập “quỹ cứu trợ ảo”, yêu cầu người dân chuyển tiền, thậm chí chiếm đoạt thông tin cá nhân. Nhiều vụ việc đã bị công an phát hiện và xử lý nghiêm. Vì vậy, việc gửi tiền, quyên góp cần thông qua các tổ chức, quỹ từ thiện hợp pháp, công khai, tránh để kẻ xấu lợi dụng lòng tốt của nhân dân để trục lợi, bôi nhọ hình ảnh của công tác nhân đạo.

Thực tế cho thấy nỗ lực không ngừng của Đảng, Nhà nước và nhân dân

Mỗi khi bão lũ xảy ra, các cấp ủy, chính quyền từ trung ương đến địa phương đều khẩn trương triển khai phương án ứng phó. Từ Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng chống thiên tai đến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an... đều huy động tối đa lực lượng, phương tiện để cứu hộ, cứu nạn. Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện khẩn yêu cầu “không để bất kỳ người dân nào bị đói, rét hoặc bị cô lập mà không được cứu giúp”, đồng thời chỉ đạo các tỉnh bị ảnh hưởng phải bố trí kinh phí, huy động lực lượng sửa chữa cơ sở hạ tầng, ổn định đời sống dân sinh.

Tại nhiều địa phương như Thái Nguyên, Nghệ An, Quảng Bình, Hà Tĩnh..., chính quyền đã trực tiếp đến từng hộ dân vùng ngập sâu để hỗ trợ di dời, cấp phát lương thực, nước sạch, thuốc men. Hàng nghìn phần quà từ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức xã hội đã được chuyển đến tận tay người dân. Hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ đã túc trực 24/24 giờ tại các điểm xung yếu; nhiều phương tiện như: xuồng máy, ca nô, áo phao

được huy động để hỗ trợ người dân vượt lũ, cung cấp lương thực, thuốc men, nước sạch hỗ trợ bà con nhân dân bị thiệt hại, góp phần sớm ổn định đời sống sau mưa lũ. Đó là những hành động cụ thể, thiết thực, thể hiện tinh thần “lá lành đùm lá rách”, truyền thống nhân ái của dân tộc Việt Nam - những điều mà các luận điệu xuyên tạc không thể che mờ. Ngày 8/10/2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính ký Quyết định số 2221/QĐ-TTg hỗ trợ 140 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 cho 4 địa phương để kịp thời cứu trợ gồm các tỉnh Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn và Bắc Ninh. Trước đó, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 2/10/2025 hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 cho một số địa phương khắc phục hậu quả cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025. Cụ thể, hỗ trợ 2.524 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 cho 15 địa phương để hỗ trợ dân sinh, khắc phục công trình đê điều, hồ chứa thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai, cơ sở hạ tầng thiết yếu, bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai cấp bách do ảnh hưởng của cơn bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025.

Thiên tai là thử thách của thiên nhiên, nhưng nhân tâm - đoàn kết - niềm tin của con người mới là sức mạnh vượt qua mọi mất mát. Những luận điệu lợi dụng thiên tai để xuyên tạc, kích động chỉ làm bộc lộ bản chất phản động, vô nhân đạo của kẻ xấu. Từ nay đến khi diễn ra Đại hội XIV của Đảng, các thế lực thù địch, phản động, các phần tử cơ hội chính trị sẽ ráo riết tiến hành các hoạt động tuyên truyền, chống phá. Vì vậy, mỗi người dân cần tỉnh táo, chất lọc thông tin từ các nguồn chính thống, không chia sẻ, bình luận những bài viết có nội dung bịa đặt, xuyên tạc. Đó chính là lời đáp trả mạnh mẽ nhất đối với mọi âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước. □

Giang Nam



VIỆT NAM TÁI ĐẮC CỬ HỘI ĐỒNG NHÂN QUYỀN: GHI NHẬN CAO NHẤT CỦA CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ



Đoàn Việt Nam tham gia khóa họp lần thứ 58 Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, tại Geneva, Thụy Sĩ.

Ảnh: TTXVN

Việt Nam tái đắc cử thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026-2028 với số phiếu cao nhất Nhóm châu Á-Thái Bình Dương.

Đây là kết quả hết sức vui mừng và đáng tự hào. Đây chính là sự ghi nhận cao nhất của cộng đồng quốc tế đối với chính sách, chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước, cũng như những thành quả mang tính lịch sử của đất nước ta trong suốt 80 năm kể từ khi giành được độc lập và 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, đặc biệt trong việc bảo đảm quyền con người.

Đó là những nỗ lực không ngừng nghỉ của chúng ta để có được độc lập, tự do, thống nhất đất nước, duy trì môi trường hòa bình,

ổn định, an ninh, an toàn, trong đó con người luôn là trung tâm của mọi chính sách, mọi đường lối, vừa là động lực vừa là mục tiêu của sự phát triển.

Đó là quyết tâm để người dân không ai bị bỏ lại phía sau, được thụ hưởng đầy đủ nhất những thành tựu của đất nước về phát triển bền vững, giáo dục, y tế, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh...

Đây cũng là sự ghi nhận và đánh giá cao của cộng đồng quốc tế đối với những nỗ lực của Việt Nam đóng góp vào công việc chung của Liên hợp quốc, trong đó có một trụ cột rất quan trọng là bảo đảm quyền con người.

Chúng ta đã tham gia rất nhiều cơ quan quan trọng của Liên hợp quốc về hòa bình an



ninh, kinh tế xã hội và sắp tới lần thứ ba đảm nhiệm thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc.

Trong quá trình tham gia các cơ chế của Liên hợp quốc, Việt Nam luôn khẳng định cách tiếp cận nhất quán là nghĩa vụ bảo vệ quyền con người trước hết là trách nhiệm của mỗi quốc gia, đồng thời cần thúc đẩy trao đổi, hiểu biết lẫn nhau, tăng cường chia sẻ những giá trị chung, thúc đẩy những giá trị phổ quát của quyền con người, đảm bảo mỗi người dân, mỗi dân tộc đều được hưởng những quyền cơ bản nhất, được sống trong một thế giới hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, xanh, sạch, văn minh, phồn vinh và phát triển.

Nguyên nhân căn bản nhất để chúng ta có được kết quả này chính là thành tựu của đất nước sau 80 năm giành được độc lập và 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới. Chưa bao giờ Việt Nam có được vị thế, cơ đồ, tiềm lực như ngày nay, chưa bao giờ người dân Việt Nam được thụ hưởng các quyền đầy đủ, toàn diện như hiện nay, trong đó có quyền sống trong một đất nước hòa bình, ổn định, độc lập, tự chủ, phát huy được hết phẩm chất về trí tuệ, nơi người dân luôn được đặt ở trung tâm của sự phát triển, hưởng thụ giá trị quyền căn bản nhất của mình, từ các quyền dân sự, chính trị đến các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa, quyền sức khỏe, giáo dục, đi lại, được tiếp cận với văn minh, trí tuệ nhân loại.

Nguyên nhân thứ hai chính là chính sách đối ngoại đúng đắn của Đảng và Nhà nước đã tạo ra cục diện đối ngoại toàn diện và thuận lợi. Đến nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với tất cả các nước thành viên Liên hợp quốc, có mạng lưới rộng khắp các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện. Nhờ vậy, ta đạt được sự tin cậy, ủng hộ cao của

tất cả các quốc gia trong tham gia công việc chung của Liên hợp quốc.

Bên cạnh đó, cũng phải kể đến sự phối hợp chặt chẽ của các ban, bộ, ngành trong công tác vận động và con số 180 quốc gia ủng hộ Việt Nam tham gia Hội đồng Nhân quyền đã nói lên tất cả.

Nhiều dự báo cho rằng trong thời gian tới sẽ có nhiều thách thức đối với quyền con người trên thế giới. Trong bối cảnh đó, Việc bảo đảm quyền con người là trách nhiệm của mỗi quốc gia với người dân, công dân của nước mình. Đối với Việt Nam, trước hết cần phải nỗ lực triển khai hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về quyền con người, về phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, chuyển đổi số, bảo đảm để người dân được thụ hưởng những thành tựu của kỷ nguyên giàu mạnh và thịnh vượng. Qua đó, chúng ta lan tỏa những nỗ lực về bảo vệ và thúc đẩy quyền con người ra cộng đồng quốc tế.

Trong bối cảnh chủ nghĩa đa phương, vai trò của Liên hợp quốc và Hội đồng Nhân quyền đang gặp nhiều thách thức do chia rẽ, xung đột giữa các quốc gia, giữa các giá trị, nền văn hóa, trách nhiệm của Việt Nam càng lớn hơn.

Chúng ta cần phải tiếp tục phát huy vai trò thành viên tích cực và có trách nhiệm của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, để các nước cùng chung tay chia sẻ giá trị chung, hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, đoàn kết để thúc đẩy những giá trị phổ quát về quyền con người để người dân trên toàn thế giới được sống trong một thế giới hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, ứng phó kịp thời với thách thức toàn cầu. □

Văn Minh



ĐẠI HỘI THI ĐUA YÊU NƯỚC TỈNH PHÚ THỌ LẦN THỨ I, GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

Ngày 9/10/2025, tỉnh Phú Thọ long trọng tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ I, giai đoạn 2025 - 2030 với chủ đề “Thi đua đổi mới, sáng tạo, bứt phá xây dựng tỉnh Phú Thọ giàu đẹp, văn minh, đáng sống; cùng đất nước vào kỷ nguyên mới hùng cường, thịnh vượng”. Dự đại hội có các đồng chí: Võ Thị Ánh Xuân - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Đặng Xuân Phong - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Ninh Bình; lãnh đạo Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Về phía tỉnh Phú Thọ có các đồng chí: Trương Quốc Huy - Bí thư Tỉnh ủy; Bùi Văn Quang - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Trần Duy Đông - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Bùi Đức Hình - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh; các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Ủy ban MTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh; các đồng chí nguyên lãnh đạo 3 tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hòa Bình (cũ) trước hợp nhất; lãnh đạo các sở, ban, ngành, các xã, phường của tỉnh; mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động và 210 đại biểu ưu tú, đại diện cho các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh giai đoạn 2020 - 2025.

Giai đoạn 2020 - 2025, phong trào thi đua yêu nước đã được tỉnh Phú Thọ triển khai đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm trên tất cả các lĩnh vực; tạo sức lan tỏa sâu rộng, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng vươn



Bí thư Tỉnh ủy Trương Quốc Huy trao Huân chương Lao động hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Ba cho các cá nhân

lên trong cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân tăng 7,5%/năm, cao hơn giai đoạn 2016 - 2020 và bình quân chung của cả nước; quy mô kinh tế xếp thứ 6/34 tỉnh, thành phố; GRDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt 105,2 triệu đồng, tăng 1,48 lần so năm 2020. 5 năm qua, toàn tỉnh có gần 1.800 tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp Nhà nước, hơn 30.000 tập thể, cá nhân, hộ gia đình được khen thưởng cấp tỉnh.

Phát biểu chỉ đạo tại đại hội, Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân ghi nhận, biểu dương những kết quả, thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020 - 2025, góp phần làm nên các thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đất nước.

Phát động phong trào thi đua giai đoạn 2025 - 2030, Bí thư Tỉnh ủy Trương Quốc Huy nhấn mạnh các mục tiêu: Phân đấu đến năm 2030, Phú Thọ là một trong những cực tăng trưởng của vùng thủ đô, trở thành trung tâm công nghiệp, thương mại, logistics, du lịch, giáo dục - đào tạo chất lượng cao và tổ chức lễ hội văn hoá lớn gắn với cội nguồn dân tộc; trung tâm tổ chức các sự kiện quốc gia, quốc tế của vùng; đến năm 2045 trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Phân đấu tốc độ



tăng trưởng GRDP bình quân 10,5% trở lên, năm 2030 quy mô kinh tế gấp đôi năm 2025. Phân đầu đến năm 2030 có 87% trường đạt chuẩn quốc gia; chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng lên, tỷ lệ 19 bác sĩ và 50 giường bệnh/1 vạn dân; đảm bảo an sinh xã hội, xóa nhà tạm, giảm nghèo bền vững, phân đầu đến năm 2030 cơ bản không còn hộ nghèo.

Tại đại hội, Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân đã trao Huân chương Lao động hạng Nhất cho 1 cá nhân, Huân chương Lao động hạng Nhì cho 3 cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2020 đến năm

2025, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trương Quốc Huy trao Huân chương Lao động hạng Nhì cho 5 cá nhân, Huân chương Lao động hạng Ba cho 12 cá nhân; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bùi Văn Quang trao Huân chương Lao động hạng Ba cho 15 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông cùng các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2020 - 2025. □

Thanh Phong

PHÚ THỌ ĐẠT NHIỀU KẾT QUẢ TÍCH CỰC 9 THÁNG ĐẦU NĂM

9 tháng đầu năm, tỉnh cơ bản hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đến nay, bộ máy cơ bản hoạt động thông suốt, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ công cho người dân trên 148 các xã, phường. Đặc biệt, đã đẩy mạnh việc phân cấp phân quyền của Chủ tịch UBND tỉnh cho người đứng đầu các sở, ngành với tinh thần là giải quyết thủ tục nhanh cũng như là gắn trách nhiệm của người đứng đầu; đánh giá về điều kiện vận hành hiệu quả Trung tâm Hành chính công cấp xã (mức độ “phủ xanh” các xã, phường) của tỉnh Phú Thọ xếp hạng 02/34 tỉnh, thành phố. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 84,88%, xếp 12/34 tỉnh, thành; 100% bộ phận một cửa xã, phường triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giải tờ.

Bên cạnh đó, Tỉnh cũng đã luân chuyển, điều động hơn 400 cán bộ từ cấp tỉnh về cấp xã, phường, đặc biệt là những xã phường thiếu các vị trí chuyên ngành. Đến nay, tỉ lệ cấp xã, phường của tỉnh Phú Thọ đạt trình độ đại học đạt chiếm 99% và tỉnh cũng tập trung đào tạo tập huấn trên các lĩnh vực cho các cán bộ ở xã, phường và tập trung giải quyết hồ sơ đúng hạn trên 98%.

Nổi bật nhất là về tăng trưởng kinh tế, 9 tháng đầu năm, tăng trưởng GRDP của Phú

Thọ đạt 10,22%, đứng thứ tư cả nước. Trong đó, động lực chính là khu vực công nghiệp, đạt trên 16,15%. Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh đạt 102,9 nghìn tỷ đồng, tăng 18,13% so với cùng kỳ.

Thu ngân sách đạt 43,9 nghìn tỷ đồng, bằng 108,7 % dự toán, trong đó thu nội địa bằng 112% dự toán. Thu hút đầu tư FDI đạt hơn 1 tỷ USD, vượt 60% so với cùng kỳ. Đặc biệt, kim ngạch xuất khẩu đạt 52,87 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu đạt 27 tỷ USD, thuộc nhóm 5 địa phương có kim ngạch xuất nhập khẩu cao nhất của cả nước.

Về giải ngân vốn đầu tư công, tính đến hết 30/9, tỉnh đạt 74,4% kế hoạch và đứng thứ sáu trên 34 địa phương. Trong đó, tỉnh đã phối hợp với các bộ, ngành lãnh đạo tập trung chỉ đạo một số công trình trọng điểm trên địa bàn như hoàn thành cầu Phong Châu trước thời hạn, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng dự án đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên, tập trung chỉ đạo việc tái định cư đường sắt cao tốc Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng...

Hạ tầng đô thị của tỉnh được chú trọng đầu tư theo hướng văn minh, hiện đại. Nhà ở xã hội tiếp tục được quan tâm phát triển, đã phê duyệt thủ tục đầu tư cho 22 dự án phát triển nhà ở, trong đó có 8 dự án nhà ở xã hội đã và đang chuẩn bị khởi công; toàn tỉnh đã hoàn thành 2.763 căn nhà ở xã hội, đạt 72,8% mục



tiêu giai đoạn 2021 - 2025.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục được tăng cường; chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ; hoàn thành mục tiêu chương trình xóa nhà tạm, nhà đột nát; tỉnh đã bàn giao 494/494 trạm y tế và gần 4.000 cán bộ về UBND xã, phường quản lý; toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 49.870 người (đạt 97,7% kế hoạch năm), trong đó, đưa 5.028 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 119,7% kế hoạch năm. An ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

Những tháng cuối năm, Phú Thọ sẽ đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch phân khu của 12 khu công nghiệp, chấp thuận chủ trương đầu tư đối với 5 khu công nghiệp, tập trung tháo gỡ khó khăn cho 10 khu công nghiệp; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án đầu tư

trực tiếp đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh gia tăng sản lượng sản xuất và 51 dự án đầu tư dự kiến đi vào hoạt động sản xuất trong các tháng cuối năm 2025.

Triển khai các dự án liên kết vùng nhằm gắn kết các khu vực của tỉnh Phú Thọ sau hợp nhất gồm: Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B, quốc lộ 32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái; đường song song đường sắt Hà Nội-Lào Cai (tuyến phía bắc) đoạn từ Quốc lộ 2C đến đường Hợp Thịnh-Đạo Tú; Dự án đường cao tốc Hòa Bình-Mộc Châu; đường liên kết vùng Hòa Bình-Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hòa Bình-Mộc Châu); đường giao thông liên vùng kết nối phường Việt Trì với phường Hòa Bình...□

Phạm Na

THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐI VÀO CHIỀU SÂU, THỰC CHẤT

Thời gian qua, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, tạo nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Hạ tầng số được đầu tư toàn diện với mạng viễn thông phủ rộng, triển khai 5G tại các trung tâm đô thị, du lịch. Cùng với đó, hàng chục nghìn chữ ký số được cấp và hàng nghìn lượt cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Theo đánh giá của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tháng 7/2025, Phú Thọ đạt trạng thái “Xanh” về mức độ sẵn sàng chuyển đổi số cấp tỉnh và cấp xã. Đến tháng 10/2025, ở cấp tỉnh, Phú Thọ là địa phương có kết quả thực hiện chuyển đổi số tốt nhất cả nước, trong đó, tỷ lệ hoàn thành các tiêu chí của 3 khối: Đảng, HĐND, UBND đứng thứ nhất trên cả nước; khối Mặt trận Tổ quốc đứng thứ 3 cả nước.

Tuy nhiên, hiện nay Phú Thọ còn thiếu chính sách đặc thù, tạo động lực thúc đẩy chuyển đổi

số. Hạ tầng và nền tảng số chưa đồng bộ, thiếu tính kết nối. Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn phân tán, chưa liên thông. Trang thiết bị công nghệ thông tin ở nhiều đơn vị cấp xã xuống cấp. Đội ngũ cán bộ, công chức có kiến thức chuyên sâu về chuyển đổi số, phân tích dữ liệu, an ninh mạng còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong vận hành hệ thống; vẫn còn tình trạng người dân và doanh nghiệp chưa coi chuyển đổi số là nhu cầu cấp thiết...

Để thúc đẩy chuyển đổi số đi vào chiều sâu, thực chất, nhất là trong vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, cần xác định rõ vai trò nêu gương và trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan là yếu tố quyết định; sáp nhập hành chính phải gắn liền với cách mạng về chuyển đổi số. Nghiên cứu để ban hành các cơ chế, chính sách mang tính đột phá, đặc thù tạo động lực thúc đẩy chuyển đổi số. Xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển chuyển đổi số có tính bao quát và tầm nhìn dài hạn.

Tiếp tục chuẩn hóa các trung tâm hành chính công các cấp theo mô hình “một cửa số”, đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công không phụ



thuộc địa giới hành chính. Quyết liệt làm sạch dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành, trước mắt là cơ sở dữ liệu về đất đai. Tích hợp, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành để cắt giảm thành phần hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phục vụ chỉ đạo điều hành của các cấp; đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ sở dữ liệu ở mức cao nhất.

Đặc biệt, cần có chế độ đãi ngộ để thu hút, trọng dụng nhân lực chất lượng cao thực hiện

chuyển đổi số. Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản, chuyên sâu về kỹ năng số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ các cấp trong tỉnh. Phát động hiệu quả, triển khai sâu rộng phong trào “Bình dân học vụ số” để phổ cập tri thức và kỹ năng số cơ bản cho người dân. Thúc đẩy ứng dụng AI và các công nghệ mới vào trong đời sống. □

Huyền Trang - Khánh Trang

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH TRONG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2025

Ngày 29/9/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 5531/KH-UBND về công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2025.

Theo đó, mục tiêu của Kế hoạch, năm 2025 tỉnh Phú Thọ sẽ tiếp tục đẩy mạnh triển khai cải cách thủ tục hành chính một cách toàn diện, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ được giao; thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục tiến hành rà soát, đề xuất phương án tổng thể cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, quy định kinh doanh đang là rào cản. Đồng thời, triển khai thực hiện thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và có hiệu quả; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Để thực hiện được các mục tiêu đã đề ra, UBND tỉnh đã xây dựng nội dung thực hiện Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025. Theo đó, đã đề ra 11 nhiệm vụ yêu cầu các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện:

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính,

cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

2. Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Bảo đảm chất lượng thẩm định, đánh giá tác động của quy định thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

3. Công bố đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính và các quy định liên quan đến thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhân dân kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính. Công khai chính xác, rõ ràng, đầy đủ bằng nhiều cách thức, phương tiện phù hợp các quy định hành chính, thủ tục hành chính và bộ phận tạo thành thủ tục hành chính theo quy định.

4. Tập trung rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa quy định, chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022



của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; rà soát cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, đánh giá quy định thủ tục hành chính; sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định thủ tục hành chính không đáp ứng theo quy định.

5. Tập trung rà soát, đề xuất công bố TTHC nội bộ và phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐTTg ngày 15/9/2022 và Văn bản số 5990/VPCP-KSTT ngày 22/8/2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc công bố, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ.

6. Kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử định kỳ hoặc đột xuất theo thẩm quyền, phạm vi, chức năng quản lý; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

7. Tiếp nhận, phân loại, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định pháp luật. Công khai, minh bạch, tuân thủ pháp luật và chủ động phối hợp trong xử lý các phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền, phạm vi, chức năng quản lý.

8. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; tập trung đẩy mạnh triển khai số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và tăng tỷ lệ sử dụng các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

9. Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; về đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; về dịch vụ bưu chính công ích và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đăng tải các tin, bài, phóng sự có liên quan tới hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin và truyền thông.

10. Xây dựng các kế hoạch nhằm triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025. Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho lãnh đạo, cán bộ, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại cấp tỉnh, cấp xã.

11. Thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo định kỳ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ. Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát. □

Phạm Na



ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC HÒA BÌNH - MỘC CHÂU

Ngày 14/10/2025, đồng chí Quách Tất Liêm - Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đi kiểm tra tiến độ thi công và công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư Dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu (đoạn km19 - km53 địa phận Hòa Bình). Cùng đi có lãnh đạo các sở, ngành: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, Ban Quản lý dự án khu vực Hòa Bình.

Đến thời điểm này, Dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu đã triển khai 4 gói thầu, 20 mũi thi công trên tuyến với tổng giá trị thực hiện 382,5/8.332 tỷ đồng, đạt 4,59% giá trị hợp đồng. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được cấp ủy Đảng, chính quyền các xã Đà Bắc, Cao Sơn, Tiên Phong tiếp tục chỉ đạo quyết liệt. Hiện, đã giải phóng mặt bằng tổng tuyến được 30,7/31,9km, đạt 96%.

Chủ đầu tư và các địa phương đang tiếp tục giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; di chuyển đường điện phục vụ thi công; bố trí mỏ đất đắp...

Tại buổi kiểm tra, các địa phương kiến nghị cho phép kéo dài thời gian giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước bố trí cho các dự án thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; tạo điều kiện về nguồn vốn đầu tư giai đoạn hoàn thiện cho dự án. Ưu

tiên bố trí và sắp xếp nhân sự kiểm đếm, lập phương án giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích phục vụ di dời đường điện địa bàn các xã Đà Bắc, Cao Sơn, Tiên Phong và phần diện tích phát sinh ngoài ranh giới cũ của dự án tại xã Tân Mai.

Kết luận buổi kiểm tra, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm đề nghị: Nhà thầu tập trung giải phóng mặt bằng đầu tuyến để đầu nối cao tốc với tuyến đường Đà Bắc - Thanh Sơn. Bố trí tái định cư cho các hộ thuộc diện thu hồi đất nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng. Thực hiện đầy đủ các thủ tục để thực hiện cưỡng chế khi cần. Các sở, ngành, địa phương tập trung giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án.

Trong chương trình kiểm tra, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quách Tất Liêm cùng Đoàn công tác đã dự Phát động đợt thi đua cao điểm “Về đích” tại gói thầu XL-03 thuộc dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu từ ngày 15/10 - 22/12/2025. Gói thầu XL-03 có giá trị 5.300 tỷ đồng do Tổng Công ty Xây dựng Trường Sơn thi công gồm hạng mục: Thi công xây lắp cầu Hòa Sơn, 13 cầu cạn và các hạng mục nền, mặt đường và các công trình trên tuyến đoạn Km 40+750 - Km50 +260 được khởi công vào tháng 5/2025. □

Lê Thùy

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG TỔ CHỨC TẬP HUẤN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀ XÂY DỰNG VĂN HOÁ NHÀ TRƯỜNG TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Ngày 11/10/2025 Trường Đại học Hùng Vương tổ chức chương trình tập huấn ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) và xây dựng văn hoá Nhà trường trong kỷ nguyên số.

Nội dung tập huấn chủ yếu tập trung vào 02 nội dung:

1) Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học





pháp lý, xử lý công việc và quản lý hành chính và trong viết tin, bài, xử lý ảnh, video...

2) Xây dựng văn hoá nhà trường trong kỷ nguyên số.

Chương trình tập huấn diễn ra thành công tốt đẹp và mang đến những góc nhìn sâu sắc về vai trò của công nghệ trong công cuộc đổi mới giáo dục Nhà trường. (AI) không chỉ là công cụ hỗ trợ giảng dạy, nghiên cứu mà còn là động

lực thúc đẩy sự chuyển mình toàn diện của môi trường học thuật. Tuy nhiên, để (AI) phát huy hiệu quả, cần song hành với việc xây dựng một văn hoá đại học hiện đại - nơi đề cao sự sáng tạo, minh bạch, chia sẻ và thích ứng linh hoạt. Trong bối cảnh chuyển đổi số nhanh chóng, văn hoá số chính là nền tảng để các trường đại học phát triển bền vững, giữ vững giá trị cốt lõi và nâng cao chất lượng đào tạo. □

PHẪU THUẬT TẠO HÌNH HẬU MÔN THÀNH CÔNG CHO BÉ GÁI 1 THÁNG TUỔI MẮC DỊ TẬT BẨM SINH

Vừa qua, các bác sĩ Khoa Ngoại nhi tổng hợp - Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ đã phẫu thuật tạo hình hậu môn thành công cho bé gái 1 tháng tuổi mắc dị tật bẩm sinh không hậu môn. Ca phẫu thuật diễn ra an toàn, giúp trẻ có cơ hội phát triển và sinh hoạt bình thường trong tương lai.

Ngày 18/9/2025, bệnh nhi N.B.A.T (1 tháng tuổi, trú tại xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ) nhập viện trong tình trạng đã được phát hiện dị tật không có lỗ hậu môn bình thường ngay sau khi chào đời. Sau khi đánh giá toàn diện, ê-kíp đã hội chẩn, lựa chọn quyết định tạo hình hậu môn một thì tại thời điểm bé hơn 4 tuần tuổi.

Ca phẫu thuật được tiến hành bởi ê-kíp bác sĩ Khoa Ngoại nhi tổng hợp với kỹ thuật tạo hình hậu môn trước xương cùng sau trực tràng. Đây là một trong những kỹ thuật phức tạp trong phẫu thuật ngoại nhi, đòi hỏi bác sĩ phải có kinh nghiệm. Ca phẫu thuật kéo dài trong 2 giờ và diễn ra thành công, trẻ được chuyển về khoa tiếp tục theo dõi và chăm sóc hậu phẫu.

Sau 12 ngày điều trị, sức khỏe bệnh nhi ổn định, đại tiện qua hậu môn mới thuận lợi và đã được xuất viện. Trẻ sẽ được hẹn tái khám định kỳ để thực hiện nong hậu môn theo phác đồ, giúp duy trì chức năng đại tiện lâu dài.

Không hậu môn (hay dị dạng hậu môn trực tràng) là một trong những dị tật bẩm sinh hiếm gặp ở trẻ sơ sinh, với tỷ lệ khoảng 1/4.000



Ê-kíp bác sĩ Khoa Ngoại nhi tổng hợp thực hiện phẫu thuật cho bệnh nhi

trẻ sinh sống. Dị tật khiến ống trực tràng bị gián đoạn, phân không thể thoát ra ngoài qua đường tự nhiên, dễ gây tắc ruột, nhiễm trùng nặng, suy kiệt và có thể tử vong nếu không được can thiệp kịp thời.

Từ khi thành lập đến nay, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ đã tiếp nhận và điều trị thành công nhiều ca dị tật bẩm sinh đường tiêu hóa, trong đó có nhiều trường hợp không hậu môn, rò trực tràng phức tạp. Thành công trong ca phẫu thuật này thêm một lần nữa khẳng định năng lực chuyên môn của đội ngũ y bác sĩ tuyến tỉnh, giúp nhiều trẻ em được can thiệp kịp thời, hạn chế chuyển tuyến, giảm gánh nặng chi phí cho gia đình, đồng thời mang lại cơ hội sống khỏe mạnh, phát triển bình thường cho các em nhỏ. □



LỄ MỞ KÝ “CÔNG ƯỚC HÀ NỘI”

Từ ngày 25 - 26/10/2025, Lễ mở ký "Công ước Hà Nội" - Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng được tổ chức tại thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu một nền tảng vững chắc để các nước cùng nhau hợp tác trong cuộc chiến chống tội phạm trên không gian mạng.

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, trong đó có tội phạm mạng, ngày càng trở nên gay gắt, gia tăng về quy mô và mức độ tác động, đe dọa đến môi trường an ninh và phát triển của tất cả các quốc gia.

Các cuộc tấn công mạng nhằm vào cơ sở hạ tầng, ngành công nghiệp trọng yếu, cơ quan hành chính công, trường học, bệnh viện,... thường xuyên xảy ra ở nhiều quốc gia. Một số sân bay lớn tại các nước: Anh, Bỉ, Đức đồng loạt rơi vào hỗn loạn, do một vụ tấn công mạng trong những ngày cuối tháng 9/2025. Cùng thời điểm đó, một nhóm tin tặc tuyên bố đánh cắp dữ liệu của hơn 8.000 trẻ em đang theo học tại các nhà trẻ ở thủ đô London của Anh; dữ liệu của khoảng 20 công ty quản lý tài sản tại Hàn Quốc cũng bị xâm nhập, gây rò rỉ thông tin về thuế, nhân viên và nhà đầu tư. Đây là những minh chứng rõ ràng cho thấy, rủi ro từ các cuộc tấn công mạng đang ngày càng phức tạp.

Sự gia tăng đáng báo động của tội phạm mạng cả về quy mô, mức độ phức tạp và phạm vi tác động ước tính đã gây thiệt hại cho kinh tế thế giới khoảng 8.000 tỷ USD trong năm 2023 và dự báo lên đến 10.500 tỷ vào năm 2025, lớn hơn GDP của hầu hết các nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres mới đây trong thông điệp gửi đến

Diễn đàn An ninh mạng Toàn cầu (GCF) 2025 diễn ra ở Riyadh (Saudi Arabia) ngày 01/10/2025 đã khẳng định, mạng internet giữ vai trò trụ cột trong tiến trình đổi mới và phát triển, nhưng cũng là nơi mà mỗi “lỗ hổng” đều có thể trở thành mối đe dọa đối với xã hội và nền hòa bình. Tuy nhiên, nỗ lực xây dựng một không gian mạng an toàn đang vấp phải nhiều thách thức.

“Công ước Hà Nội” là kết quả đạt được sau gần 5 năm đàm phán liên tục và kéo dài (2021 - 2024), là dấu mốc quan trọng trong nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm ứng phó với những mối đe dọa ngày càng tăng trên không gian mạng.

Công ước Liên hợp quốc về Tội phạm mạng đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua bằng đồng thuận vào ngày 24/12/2024. Công ước đặt ra khung pháp lý về hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống tội phạm mạng, bảo đảm các nước thành viên, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển, các quốc gia dễ bị tổn thương, được hỗ trợ, nâng cao năng lực đối phó với loại tội phạm này.

“Công ước Hà Nội” gồm 9 chương và 71 điều. Theo quy định tại Điều 64 của Công ước, Công ước của Liên hợp quốc về Tội phạm mạng được mở ký tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 25 - 26/10/2025 và có tên gọi là “Công ước Hà Nội”. Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng cho tinh thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại.

Thông điệp của Chủ tịch nước Lương Cường nhân sự kiện này đã nêu rõ: Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng sống động cho tinh



thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại. Việt Nam mong muốn sự kiện này không đơn thuần chỉ là một thủ tục pháp lý, mà còn là nền tảng để thúc đẩy đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường quan hệ đối tác giữa các chính phủ, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân và trở thành diễn đàn để thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc và hợp tác toàn cầu trong chống tội phạm mạng.

Việc Đại hội đồng LHQ thông qua Công ước vào cuối năm 2024 và lựa chọn Hà Nội làm nơi mở kỷ không chỉ là sự kiện ngoại giao, pháp lý quan trọng, mà còn là sự ghi nhận vai trò, uy tín và trách nhiệm của Việt Nam trong xử lý một thách thức an ninh phi truyền thống đang tác động sâu rộng tới hòa bình, ổn định và phát triển trên toàn thế giới. □

Thanh Phong

KHAI MẠC KỶ HỌP THỨ 10, QUỐC HỘI KHÓA XV

Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV khai mạc vào sáng 20/10 và dự kiến bế mạc vào ngày 11/12 tại Nhà Quốc hội, thời gian làm việc của Kỳ họp dự kiến là 40 ngày. Tại Kỳ họp này, Quốc hội sẽ xem xét, quyết định: 66 nội dung, nhóm nội dung (49 dự án luật, 4 nghị quyết thuộc công tác lập pháp; 13 nhóm nội dung về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, giám sát và các vấn đề quan trọng khác).

Đây là Kỳ họp có nhiều nội dung quan trọng; Quốc hội vừa tiến hành các nội dung của kỳ họp thường kỳ; đồng thời, thực hiện việc tổng kết nhiệm kỳ khóa XV.

Việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 10 được tiến hành rất kỹ lưỡng. Ủy ban Thường vụ Quốc hội dành nhiều thời gian cho ý kiến về các nội dung Kỳ họp, tổ chức Hội nghị ĐBQH hoạt động chuyên trách để thảo luận về các nội dung trình Quốc hội xem xét, thông qua. Văn phòng Quốc hội đã tăng cường công tác chỉ đạo, chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan, tích cực triển khai, rà soát, hoàn thiện để nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ Kỳ họp.



Đồng thời, trong chương trình Kỳ họp sẽ bố trí thời gian để Quốc hội thảo luận, góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng. Bên cạnh đó, chương trình Kỳ họp thứ mười được bố trí rất khoa học, chặt chẽ, với nhiều đổi mới về phương thức tổ chức, như: Không chia kỳ họp thành 2 đợt; các nhóm nội dung cùng lĩnh vực hoặc có liên quan sẽ được bố trí trình bày gộp, thảo luận chung; không tổ chức chất vấn, trả lời chất vấn tại phiên họp toàn thể, mà thực hiện chất vấn bằng văn bản và bố trí thảo luận chung trong một buổi... □

Thu phương



KINH TẾ VIỆT NAM 9 THÁNG 2025: GDP TĂNG 7,84%, FDI DUY TRÌ ĐÀ TĂNG MẠNH

Báo cáo của Bộ Tài chính cho thấy kinh tế Việt Nam 9 tháng 2025 tiếp tục phục hồi ổn định với GDP tăng 7,84%, lạm phát cơ bản duy trì thấp. Đặc biệt, FDI tăng 15,2%, phản ánh niềm tin mạnh mẽ của nhà đầu tư. GDP 9 tháng 2025 tăng 7,84%, lạm phát tăng 3,18%. Tại báo cáo Bộ Tài chính gửi tới Chính phủ về tình hình kinh tế - xã hội tháng 9, quý III và 9 tháng năm 2025 và tình hình thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 đã đánh giá toàn diện về tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm.

Trong 9 tháng năm 2025, nền kinh tế Việt Nam duy trì đà phục hồi ổn định, với GDP ước tăng 7,84% so với cùng kỳ năm trước. Sự tăng trưởng này đến từ sự đóng góp ngày càng cân đối giữa các ngành, tạo nền tảng vững chắc cho việc hoàn thành mục tiêu cả năm. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 5,36% vào tổng tăng trưởng. Dù chịu tác động của bão, mưa lũ, sản xuất nông nghiệp vẫn được duy trì ổn định nhờ các biện pháp ứng phó kịp thời. Trong đó, nông nghiệp tăng 3,46%, lâm nghiệp tăng

6,46%, thủy sản tăng 4,48%, lần lượt đóng góp 3,53%; 0,42%; 1,41%.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong 9 tháng có sự phân hóa giữa số lượng dự án và quy mô vốn đăng ký cấp mới. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với 7,27 tỷ USD (58,8% tổng vốn), tiếp theo là bất động sản 2,54 tỷ USD (20,6%) và các ngành khác 2,55 tỷ USD (20,6%). Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài cũng tăng vượt bậc, chủ yếu tại ASEAN và một số thị trường phát triển, phản ánh niềm tin vào triển vọng kinh tế Việt Nam trong những tháng đầu năm.

Báo cáo về kết quả giai đoạn 2021-2025, Chính phủ cơ bản hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển, cơ bản năm sau tốt hơn năm trước; đặc biệt hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu về xã hội; riêng chỉ tiêu về kinh tế, bình quân cả giai đoạn 2021-2025, tăng trưởng GDP ước đạt 6,3%, xấp xỉ mục tiêu đề ra (6,5% đến 6,7%). Nếu trừ năm 2021 (do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19), giai đoạn 2022-2025 đạt khoảng 7,2% một năm, vượt mục tiêu. □

Lê Minh

GẦN 56,8 NGHÌN TỶ ĐỒNG HỖ TRỢ AN SINH XÃ HỘI TRONG 9 THÁNG QUA

Cục Thống kê (Bộ Tài chính) cho biết, trong 9 tháng qua, công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được các cấp, ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả. Tính đến ngày 25/9/2025), tổng số tiền hỗ trợ an sinh xã hội cho các nhóm đối tượng là gần 56,8 nghìn tỷ đồng. Trong đó, lãnh đạo trung ương và địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, các nhà hảo tâm đã tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP

ngày 15/3/2021 với số tiền hơn 23,3 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, hộ chính sách xã hội là 3.500 tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là 29,5 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ đột xuất, bất thường phát sinh tại địa phương là 371,9 tỷ đồng.

Ngoài ra, cơ quan bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 27,3 triệu thẻ bảo hiểm y tế/sổ/thẻ khám, chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng.



Trong 9 tháng của năm 2025, Chính phủ đã hỗ trợ cho người dân gần 11,3 nghìn tấn gạo. Cụ thể, hỗ trợ hơn 6.000 tấn gạo cứu đói nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ cho 402,6 nghìn nhân khẩu; hỗ trợ gần 4.300 tấn gạo cứu đói giáp hạt năm 2025 cho 284,5 nghìn nhân khẩu; hỗ trợ 990 tấn gạo khắc phục hậu quả thiên tai, mưa lũ cho khoảng 66 nghìn nhân khẩu. So với những năm trước, theo quy định của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ, đối tượng được nhận gạo được mở rộng thêm, nên khối lượng gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ cũng tăng theo.

Một điểm nhấn nổi bật trong thực hiện chính sách an sinh xã hội của nước ta thời gian qua là Việt Nam đã cơ bản hoàn thành mục

tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước, về đích sớm trước 5 năm 4 tháng so với mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 42-NQ/TW.

Phong trào Chương trình đã hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ là 39.981 căn (trong đó, xây mới 14.660 căn, sửa chữa 25.321 căn); hỗ trợ nhà ở từ 2 chương trình mục tiêu quốc gia là 62.230 căn (trong đó, xây mới 46.998 căn, sửa chữa 15.232 căn). Cùng với đó là hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo từ Chương trình phát động và hỗ trợ cho các đối tượng khó khăn khác là 232.023 căn (trong đó, xây mới 193.652 căn, sửa chữa 38.371 căn).□

Ngọc Nguyên

KHÁNH THÀNH DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 500 KV LÀO CAI - VĨNH YÊN

Sáng 17/10, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc dự lễ khánh thành Dự án đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên - dự án đặc biệt quan trọng, công trình trọng điểm quốc gia, được Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) hoàn thành chỉ sau 6 tháng thi công thần tốc.

Dự án đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên là dự án trọng điểm quốc gia do EVN làm chủ đầu tư, giao Ban Quản lý dự án điện 1 (EVNPMB 1) quản lý điều hành. Dự án này có tổng mức đầu tư hơn 7.410 tỷ đồng.

Đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên là đường dây mạch kép có tổng chiều dài 229,5 km, với 468 vị trí móng cột. Dự án với điểm đầu là Trạm biến áp 500 kV Lào Cai, điểm cuối là Trạm biến áp 500 kV Vĩnh Yên.

Đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên có khả năng truyền tải khoảng 3.000 MW từ các nhà máy thủy điện ở khu vực Tây Bắc và các tỉnh lân cận lên lưới điện quốc gia và tăng khả năng nhập khẩu điện.

Đồng thời tạo ra mối liên kết mạnh giữa các khu vực trong hệ thống điện, nâng cao



Phó thủ tướng Hồ Đức Phớc phát biểu tại lễ khánh thành

khả năng vận hành an toàn và ổn định cho hệ thống điện quốc gia, giảm tổn thất điện năng trong lưới truyền tải, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh điện của EVN.

Sau khi đi vào hoạt động dự án sẽ góp phần quan trọng trong việc bảo đảm cấp điện và an ninh năng lượng cho khu vực miền Bắc, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, bảo đảm an ninh năng lượng cho tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.□

Khắc Văn



MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI TRIỀU TIÊN CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Quốc vụ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên Kim Jong Un, từ ngày 09 - 11/10/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên.

Đây là sự kiện chính trị đối ngoại quan trọng đối với cả hai Đảng, hai nước, đặc biệt là trong bối cảnh hai bên đang tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng của mỗi nước, hướng tới chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội IX của Đảng Lao động Triều Tiên. Năm 2025 cũng là năm Việt Nam và Triều Tiên thiết thực kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao cũng như Năm Hữu nghị Việt Nam - Triều Tiên 2025.

Đoàn đại biểu Việt Nam đã nhận được sự đón tiếp hết sức trọng thị, chân tình, chu đáo với nhiều biệt lệ, thể hiện sự coi trọng đặc biệt của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân Triều Tiên đối với Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam và cá nhân đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả quan trọng sau:

Thứ nhất, chuyến thăm đã góp phần tạo xung lực mới và làm nồng ấm quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên. Hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để ôn lại lịch sử quan hệ lâu đời giữa Việt Nam và Triều Tiên do đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kim Nhật Thành đặt nền móng và thể hiện sự trân trọng và cảm ơn về sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong các giai đoạn trước đây.



Tổng Bí thư Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Quốc vụ Triều Tiên Kim Jong Un đón Tổng Bí thư Tô Lâm

Thứ hai, thông qua trao đổi thẳng thắn, chân thành và thực chất giữa hai nhà lãnh đạo và với việc ký kết một số thỏa thuận hợp tác, chuyến thăm đã góp phần đưa quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên sang một giai đoạn mới. Theo đó, hai nhà lãnh đạo đã nhất trí về những phương hướng hợp tác lớn để thúc đẩy hợp tác giữa hai nước phát triển phù hợp với thế mạnh và mong muốn của nhau để qua đó đưa quan hệ phát triển bền vững, lâu dài.

Hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực hợp tác cụ thể, đặc biệt về kinh tế, du lịch, văn hóa, giáo dục, thông tin truyền thông, y tế,... phù hợp với điều kiện của nhau cũng như các quy định quốc tế liên quan.

Thứ ba, hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để chia sẻ quan điểm, lập trường trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Tại cuộc Hội đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chia sẻ quan điểm, lập trường nhất quán của Việt Nam là đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới, trong đó có vấn đề trên Bán đảo Triều Tiên và Biển Đông.



Với những kết quả trên, có thể thấy, chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên là bước phát triển, cụ thể hóa đường lối đối ngoại nhất quán của Đảng và Nhà nước, đó

là độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, phát triển, coi trọng quan hệ với các nước bạn bè truyền thống, thể hiện tinh thần Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, một đất nước đang trên đà đổi mới và đổi mới thành công trong cộng đồng quốc tế. □

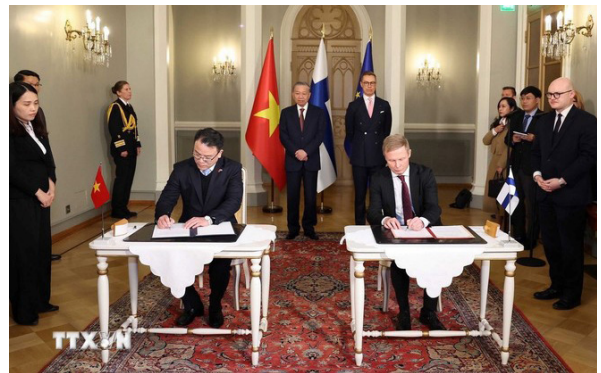
Giang Nam

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC PHẦN LAN CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam có chuyến thăm chính thức Phần Lan từ ngày 20-22/10 theo lời mời của Tổng thống Alexander Stubb.

Tại Phủ Tổng thống ở thủ đô Helsinki, Tổng thống Phần Lan Alexander Stubb và Phu nhân chủ trì lễ đón Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân cùng đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm chính thức Phần Lan. Ngay sau đó, Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Alexander Stubb tiến hành hội đàm. Tại hội đàm, hai bên nhất trí khai thác hiệu quả Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh, hợp tác biển bền vững, chuyển đổi số, ứng phó biến đổi khí hậu... Tổng bí thư Tô Lâm khẳng định Việt Nam sẵn sàng cùng Phần Lan làm cầu nối tiếp cận thị trường EU - ASEAN. Nhân dịp này, Việt Nam và Phần Lan đã ra Tuyên bố chung về việc hai bên chính thức nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược.

Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Phần Lan Alexander Stubb đã chứng kiến Lễ ký kết các văn kiện hợp tác song phương gồm: Bản ghi nhớ về hợp tác song phương trong lĩnh vực môi trường, đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu giữa Bộ Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam và Bộ Môi trường Phần Lan; Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Tài chính Việt Nam và Bộ Ngoại giao Phần Lan về việc hỗ trợ và



Tổng Bí thư Tô Lâm và Tổng thống Phần Lan Alexander Stubb đã chứng kiến Lễ ký kết các văn kiện hợp tác song phương

thúc đẩy công tác chuẩn bị và triển khai các dự án được tài trợ theo Chương trình đầu tư công của Phần Lan; Biên bản ghi nhớ giữa Bộ Tài chính Việt Nam và Cơ quan tín dụng xuất khẩu Phần Lan.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Phần Lan Petteri Orpo đã tiến hành hội kiến. Hai bên nhất trí đẩy mạnh hợp tác trên các lĩnh vực, từ chính trị đến kinh tế - thương mại, đầu tư, giáo dục - đào tạo,... Hai bên cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại mỗi khu vực và trên thế giới, trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên Hợp Quốc. Tổng Bí thư Tô Lâm cũng đã tới dự và chủ trì buổi gặp gỡ các doanh nghiệp Phần Lan tiêu biểu. Tổng Bí thư khẳng định, Việt Nam hoan nghênh và khuyến khích các doanh nghiệp Phần Lan đầu tư lâu dài, bền vững, chuyển giao công nghệ tiên tiến



và hợp tác nghiên cứu phát triển, tham gia vào hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Việt Nam.

Ngày 21/10, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân đã có buổi gặp gỡ cán bộ, nhân viên các cơ quan đại diện Việt Nam và đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Phần Lan, Đan Mạch, Thụy Điển và Na Uy. Tổng Bí thư Tô Lâm chúc cộng đồng người Việt Nam tại Bắc Âu luôn đoàn kết, hướng về Tổ quốc, tiếp tục phát huy truyền thống hiếu học, nhân ái, cần cù, đóng góp cho sự phát triển của đất nước, vun đắp hình ảnh Việt Nam năng động, thân thiện, giàu bản sắc trong mắt bạn bè quốc tế.

Sáng 22/10, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có cuộc tiếp Chủ tịch Đảng Cộng sản Phần Lan Tiina Sandberg. Hai nhà lãnh đạo nhất trí đẩy mạnh và tăng cường hợp tác, phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống và Đối tác chiến lược Việt Nam - Phần Lan, vì lợi ích lâu dài của nhân dân hai nước, vì hòa bình, an ninh và phát triển bền vững tại khu vực và trên thế giới. Cùng ngày, tại trụ sở Quốc hội Phần Lan, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phó Chủ tịch thứ nhất Quốc hội Phần Lan Paula Risikko đã hội kiến. Hai bên nhất

trí đẩy mạnh trao đổi kinh nghiệm lập pháp, hoàn thiện khung pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng hợp tác trong nhiều lĩnh vực Phần Lan có thể mạnh và Việt Nam có nhu cầu. Tổng Bí thư đề nghị Quốc hội Phần Lan có tiếng nói thúc đẩy 7 nước còn lại trong EU sớm phê chuẩn Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU cũng như thúc đẩy EC sớm gỡ “thẻ vàng” IUU đối với hải sản xuất khẩu của Việt Nam. Tổng Bí thư Tô Lâm tới thăm, làm việc tại Trường Đại học Aalto - một trong những trường đại học hàng đầu của Phần Lan và khu vực; gặp mặt đông đảo các bạn sinh viên Việt Nam đang du học tại Phần Lan. Tổng Bí thư khẳng định, Đảng và Nhà nước ta đang xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù và vượt trội để thu hút nhân tài, các du học sinh luôn được chào đón và tạo điều kiện thuận lợi nhất để đóng góp và cống hiến.

Chiều 22/10, Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam rời Helsinki, kết thúc tốt đẹp chuyến công tác tại Phần Lan. □

GN

MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI 9 THÁNG NĂM 2025

Trong tháng 9/2025, *chính sách tiền tệ toàn cầu bước vào giai đoạn điều chỉnh mới* khi nhiều ngân hàng trung ương lớn cùng quyết định hạ lãi suất. Tuy nhiên, cũng vẫn có một số quốc gia vì những mục tiêu khác nhau không theo xu hướng. Điều này phản ánh áp lực tăng trưởng, lạm phát khác nhau trên thế giới.

Tại Mỹ, ngày 25/9/2025, Tổng thống Donald Trump công bố loạt kế hoạch áp thuế quan mới, gồm 100% đối với thuốc có thương hiệu, 25% với xe tải hạng nặng, 50% với tủ bếp và 30% với đồ nội thất bọc nệm. Cùng với đó, kế hoạch áp phí 100.000

USD đối với thị thực H-1B gây lo ngại cho cộng đồng doanh nghiệp Mỹ và các quốc gia có nhiều lao động làm việc tại Mỹ như Ấn Độ. Trong bối cảnh này, đồng USD hồi phục nhờ số liệu kinh tế tích cực, khi chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 8 tăng nhẹ 2,7% so với cùng kỳ và tăng nhẹ so với tháng 7. Loại trừ giá cả thực phẩm và năng lượng, PCE cơ bản - thước đo lạm phát hàng đầu của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed tăng 2,9%, bằng với mức tháng trước và cũng đúng với dự báo của thị trường. Đây là một cơ sở quan trọng củng cố kỳ vọng Fed tiếp tục hạ lãi suất.



Tại châu Âu, Ủy ban châu Âu (EC) đề xuất gói trừng phạt thứ 19 nhằm vào Nga, không chỉ nhắm đến ngân hàng, tàu chở dầu mà còn lần đầu tiên siết chặt các nền tảng tiền điện tử, đồng thời đề xuất chấm dứt nhập khẩu khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) của Nga từ đầu năm 2027 và áp thuế quan với dầu mỏ Nga.

Tại châu Á, Hàn Quốc tỏ ra thận trọng trong đàm phán thương mại với Mỹ do lo ngại nguy cơ khủng hoảng tài chính nếu chấp thuận các yêu cầu đầu tư quy mô lớn. Ấn Độ lại phản ứng khác khi phát động chiến dịch “swadeshi”, kêu gọi người dân dùng hàng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, nhất là trong bối cảnh nước này bị Mỹ áp thuế quan 50%.

Tại Trung Quốc có nhiều diễn biến mới: chính thức tuyên bố từ bỏ quy chế “nước đang phát triển” tại WTO, đồng thời nỗ lực mở rộng ảnh hưởng trong hệ thống tài chính toàn cầu thông qua việc mời gọi các ngân hàng trung ương khác gửi vàng tại Sàn giao dịch vàng Thượng Hải (SGE). Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) giữ nguyên lãi suất, trái ngược với động thái hạ lãi suất của Fed, qua đó duy trì xu hướng tăng giá của đồng Nhân dân tệ.

Tại khu vực Mỹ Latinh, Argentina tiếp tục lún sâu trong khủng hoảng kinh tế, buộc chính phủ phải bán ra khoảng 1 tỷ USD dự trữ ngoại hối để bảo vệ đồng nội tệ, trong khi Mỹ cân nhắc thỏa thuận hoán đổi tiền tệ và mua trái phiếu chính phủ Argentina để hỗ trợ.

Trong các báo cáo mới nhất, các tổ chức quốc tế, như: OECD, IMF, UN và FR đều điều chỉnh kinh tế toàn cầu năm 2025 tăng so với dự báo trước đó. Cụ thể:

OECD ngày 23/9/2025 nâng dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới lên mức 3,2% năm 2025, mặc dù vẫn thấp hơn mức 3,4% năm 2024, nhưng đã tăng lên so với mức 2,9% dự báo tương ứng đưa ra vào hồi tháng 6/2025. Tuy nhiên, OECD cảnh báo, “những rủi ro đáng kể đối với triển vọng kinh tế vẫn còn”

khi đầu tư và thương mại tiếp tục bị ảnh hưởng bởi mức độ rủi ro trong bất ổn chính sách và thuế nhập khẩu của Mỹ tăng cao.

Tại báo cáo tháng 8/2025, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã điều chỉnh nâng dự báo kinh tế toàn cầu tăng 3,0% trong năm 2025 (cao hơn 0,2 điểm% so với dự báo tương ứng hồi tháng 4). Lý do chủ yếu được đưa ra là mặt bằng thuế quan do Mỹ áp đặt không cao như mức thuế thông báo ban đầu (ngày 02/4/2025). Đồng thời, điều kiện tài chính cải thiện, nhất là khi USD giảm giá; chính sách tài khóa mở rộng tại một số quốc gia. Lạm phát toàn cầu được kỳ vọng sẽ giảm xuống tỷ lệ 4,2% trong năm 2025, riêng lạm phát tại Mỹ vẫn cao hơn mục tiêu 2,0%.

Theo các chuyên gia, dự báo quý cuối của năm 2025, tình hình quốc tế xuất hiện một số điểm sáng. Nền kinh tế thế giới tuy phục hồi còn chậm và không đồng đều giữa các quốc gia và khu vực, song nhìn chung xu hướng cải thiện được duy trì, tạo môi trường thuận lợi hơn cho thương mại và đầu tư toàn cầu. Đặc biệt, chính sách thuế quan của Mỹ đã bớt căng thẳng so với giai đoạn đầu công bố, góp phần hạn chế tác động tiêu cực đến dòng chảy thương mại quốc tế. Bên cạnh đó, giá dầu thô và một số nguyên liệu cơ bản có dấu hiệu ổn định hơn, giúp giảm áp lực chi phí sản xuất và vận tải cho nhiều nền kinh tế, trong đó có Việt Nam. Các quốc gia là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, như: Mỹ, EU và Nhật Bản cũng đang ghi nhận nhu cầu tiêu dùng có xu hướng cải thiện, tạo cơ hội để doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh xuất khẩu. Đáng chú ý, chu kỳ hạ lãi suất của nhiều ngân hàng trung ương lớn và các định chế tài chính quốc tế đang dần lan tỏa, qua đó không chỉ giảm áp lực chi phí vốn toàn cầu mà còn khuyến khích dòng vốn đầu tư chảy mạnh hơn về các nền kinh tế mới nổi. Đây là những yếu tố bên ngoài có thể góp phần tích cực vào triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong quý IV/2025. □

Ngọc Phương



NGHỊ ĐỊNH SỐ 251/2025/NĐ-CP, NGÀY 23/9/2025 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 172/2025/NĐ-CP, NGÀY 30/6/2025 QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ KỖ LUẬT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC.

Nghị định số 251/2025/NĐ-CP sửa đổi Điều 22, 23 của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP quy định về thẩm quyền và trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu.

Về thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu, Nghị định quy định như sau:

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tư cách chức vụ, chức danh thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh cao nhất ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới. Trong trường hợp này, cấp có thẩm quyền quyết định việc xử lý đối với các chức vụ, chức danh khác có liên quan.

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh trong cơ quan hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội phê chuẩn thì Thủ tướng Chính phủ ra quyết định xử lý kỷ luật.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh do Quốc hội bầu thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra quyết định xử lý kỷ luật.

Về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu, Nghị định quy định:

- Trường hợp đã có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; căn cứ vào quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Thủ tướng Chính phủ thì cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng trước thời điểm thôi việc, nghỉ hưu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi tới Bộ Nội vụ để thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trường hợp chưa có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật quy định ở trên quyết định việc xử lý kỷ luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Cấp có thẩm quyền ra quyết định xử lý kỷ luật.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/9/2025.□

Lê Minh



NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU BẮT BUỘC GIỮA CÁC CƠ QUAN THUỘC HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

Nghị định gồm 5 chương, 25 điều quy định về hoạt động kết nối chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị từ trung ương tới địa phương và bảo đảm khả năng sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu; khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, từ điển dữ liệu dùng chung.

Nghị định này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, cơ quan trung

ương thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động trực tiếp hoặc có liên quan đến kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu và Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung.

Trong đó: Bắt buộc tích hợp, đồng bộ và sử dụng dữ liệu chủ quốc gia khi xây dựng, cập nhật hoặc vận hành cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin; Nghị định quy định việc kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ sở dữ liệu được thực hiện thống nhất, đồng bộ, tuân thủ theo Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung. Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu bắt buộc kết nối, chia sẻ. □

GN

SỬA ĐỔI NHIỀU NỘI DUNG QUAN TRỌNG LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH NHÀ Ở XÃ HỘI

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 261/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 1/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.

Khắc phục quỹ đất phát triển nhà ở xã hội

Một trong những điểm mới đáng chú ý của Nghị định 261/2025/NĐ-CP là quy định số tiền mà chủ đầu tư phải nộp tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội.

Trước đó, Nghị định số 100/2024/NĐ-CP chưa quy định cụ thể cách tính tiền thay thế

20% quỹ đất dự án để làm nhà ở xã hội; việc xác định thường thực hiện sau khi hoàn thành hạ tầng kỹ thuật, dẫn đến cách hiểu và áp dụng khác nhau giữa các địa phương, gây khó khăn trong tính toán và thu nộp.

Cụ thể, Nghị định số 261/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 và bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 19 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP quy định về trường hợp đóng tiền tương đương giá trị quỹ đất đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội.

Theo quy định mới, số tiền mà chủ đầu tư phải nộp tương đương giá trị quỹ đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phải dành để xây dựng nhà ở xã hội bao gồm:

a) Tiền sử dụng đất của 20% diện tích đất ở của dự án được xác định theo quy định của pháp luật về đất đai;



b) Số tiền tương đương chi phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật được xác định bằng tỷ lệ của 20% diện tích đất ở trên tổng diện tích đất của dự án nhân với tổng chi phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án tính theo suất vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Xây dựng công bố tại thời điểm tính tiền sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản này, không bao gồm chi phí san lấp, chi phí lấn biển trong trường hợp dự án có hạng mục lấn biển.

Nghị định 261/2025/NĐ-CP bổ sung quy định trường hợp chủ đầu tư chậm nộp tiền theo quy định trên thì phải nộp tiền chậm nộp (hoặc khoản tiền tương đương với tiền chậm nộp) đối với số tiền quy định ở trên theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Số tiền chủ đầu tư nộp theo quy định trên phải được nộp vào ngân sách địa phương và quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về Quỹ nhà ở quốc gia.

Trường hợp chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại đã nộp tiền tương đương giá trị quỹ đất nhà ở xã hội đã đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy định ở trên là đã hoàn tất nghĩa vụ về nhà ở xã hội.

Người độc thân có thu nhập bình quân không quá 20 triệu đồng/tháng được mua nhà ở xã hội

Đồng thời, Nghị định số 261/2025/NĐ-CP cũng sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 30 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện về thu nhập được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội như sau:

1- Đối với các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6 và 8 Điều 76 của Luật Nhà ở thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập như sau:

a) Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân thì có thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 20 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

Trường hợp người đứng đơn là người chưa kết hôn hoặc được xác nhận là độc thân đang nuôi con dưới tuổi thành niên thì thu nhập

bình quân hàng tháng thực nhận không quá 30 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

b) Trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật thì người đứng đơn và vợ (chồng) của người đó có tổng thu nhập bình quân hàng tháng thực nhận không quá 40 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

c) Thời gian xác định điều kiện về thu nhập theo quy định tại điểm a, điểm b ở trên là trong 12 tháng liên kế, tính từ thời điểm cơ quan có thẩm quyền thực hiện xác nhận.

d) Căn cứ điều kiện, mức thu nhập của từng khu vực trên địa bàn, chính sách ưu đãi về nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức, số lượng người phụ thuộc theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được quyết định hệ số điều chỉnh mức thu nhập quy định tại điểm a, điểm b ở trên nhưng không vượt quá tỷ lệ giữa thu nhập bình quân đầu người tại địa phương so với thu nhập bình quân đầu người của cả nước; quyết định chính sách khuyến khích tiếp cận nhà ở xã hội đối với đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội có từ 3 người phụ thuộc trở lên trong cùng một hộ gia đình.

2- Trường hợp đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở trong trường hợp không có Hợp đồng lao động thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập theo quy định tại khoản 1 và được cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở hiện tại xác nhận.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận, cơ quan Công an cấp xã nơi thường trú hoặc tạm trú hoặc nơi ở tại thời điểm đối tượng đề nghị xác nhận căn cứ thông tin cơ sở dữ liệu về dân cư để thực hiện việc xác nhận điều kiện về thu nhập.

Như vậy, theo quy định mới, người thu nhập thấp tại đô thị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa kết hôn hoặc độc thân có thu nhập bình quân không quá 20 triệu đồng/tháng được mua nhà ở xã hội.



Trường hợp đang nuôi con nhỏ dưới 18 tuổi, mức thu nhập tối đa được nâng lên 30 triệu đồng/tháng. Với người đã kết hôn, tổng thu nhập của vợ chồng không vượt quá 40 triệu đồng/tháng.

Ngoài ra, UBND cấp tỉnh được phép điều chỉnh hệ số thu nhập phù hợp với thực tế địa phương và ban hành chính sách khuyến khích đối với hộ gia đình có từ 3 người phụ thuộc trở lên.

Trước đây, quy định cũ chỉ cho phép người độc thân thu nhập không quá 15 triệu đồng/tháng, vợ chồng không quá 30 triệu đồng/tháng được mua nhà ở xã hội. Vì vậy, việc nâng mức thu nhập được mua nhà ở xã hội phù hợp với biến động giá cả và chi phí sinh hoạt, mở rộng cơ hội tiếp cận cho công chức, viên chức và người lao động, người thu nhập thấp tại đô thị.

Giảm lãi suất cho vay nhà ở xã hội xuống còn 5,4%/năm

Hiện nay, lãi suất cho vay nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2024/NĐ-CP lãi suất 6,6%/năm (bằng lãi suất cho vay đối với hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ). Mức lãi suất này hiện đang cao hơn so với mức lãi suất cho vay áp dụng với các đối tượng theo các chương trình khác.

Do đó, Nghị định số 261/2025/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 48 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP theo hướng giảm lãi suất

cho vay như sau: Lãi suất cho vay bằng 5,4%/năm. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay. Trường hợp cần thiết phải thay đổi mức lãi suất cho vay, giao Ngân hàng Chính sách xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Đồng thời, Nghị định số 261/2025/NĐ-CP cũng sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 67 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân đối với trường hợp người đứng đơn đã kết hôn theo quy định của pháp luật.

Theo đó, vợ (chồng) của người đứng đơn không thuộc đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 76 của Luật Nhà ở thì có tổng thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 1,5 lần tổng thu nhập của sỹ quan có cấp bậc hàm Đại tá (gồm lương cơ bản và phụ cấp theo quy định) được cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận.

Trường hợp vợ (chồng) của người đứng đơn thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở trong trường hợp không có Hợp đồng lao động thì thực hiện việc xác nhận điều kiện về thu nhập theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Nghị định 100/2024/NĐ-CP.

Nghị định số 261/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10/10/2025. □

Kim Phụng

CHÍNH SÁCH NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 10/2025

Chính thức xóa bỏ cơ chế Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng

Chính phủ ban hành Nghị định số 232/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/10/2025.

Nội dung đáng chú ý của Nghị định 232/2025/NĐ-CP là đã bãi bỏ khoản 3 Điều 4 của Nghị định 24/2012/NĐ-CP xóa bỏ cơ chế Nhà nước độc quyền sản xuất vàng miếng,

xuất khẩu vàng nguyên liệu và nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng miếng.

Nghị định số 232/2025/NĐ-CP cũng bổ sung khoản 10 Điều 4 của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về thanh toán mua, bán vàng: “Việc thanh toán mua, bán vàng có giá trị từ 20 triệu đồng trong ngày trở lên của một khách hàng phải được thực hiện thông qua tài khoản thanh toán của khách hàng và tài khoản thanh toán của doanh nghiệp kinh doanh vàng mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.”



Chủ xe ô-tô bắt buộc phải chuyển đổi sang tài khoản giao thông

Nghị định 119/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thanh toán điện tử giao thông đường bộ có hiệu lực từ ngày 1/10.

Tại khoản 6, khoản 7, Điều 36, Nghị định 119/2024/NĐ-CP quy định: “Nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ hoàn thiện việc chuyển đổi tài khoản thu phí của chủ phương tiện theo Quyết định số 19/2020/QĐ-TTg ngày 17/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ sang tài khoản giao thông kết nối với phương tiện thanh toán của chủ phương tiện trước 1/10/2025.

Nhà cung cấp dịch vụ thanh toán tiền sử dụng đường bộ hoàn thiện việc chuyển tiền từ tài khoản thu phí của chủ phương tiện theo Quyết định số 19/2020/QĐ-TTg ngày 17/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ sang phương tiện thanh toán của chủ phương tiện được kết nối với tài khoản giao thông trước ngày 1/10/2025”.

Như vậy, từ ngày 1/10/2025, nếu chủ phương tiện không thực hiện chuyển đổi tài khoản thu phí không dùng sang tài khoản giao thông kết nối với phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt sẽ không đủ điều kiện thực hiện thu phí điện tử không dùng.

Bỏ hình thức đình chỉ học tập với học sinh vi phạm kỷ luật từ 31/10/2025

Thông tư 19/2025/TT-BGDĐT ngày 15/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về khen thưởng và kỷ luật học sinh có hiệu lực từ ngày 31/10/2025.

Thông tư quy định các hình thức khen thưởng, gồm: tuyên dương trước lớp, tuyên dương trước toàn trường, giấy khen của hiệu

trường, thư khen và các hình thức tuyên dương, khen thưởng khác.

Về hình thức kỷ luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ba hình thức gồm: nhắc nhở, phê bình, yêu cầu viết bản tự kiểm điểm. Riêng đối với học sinh tiểu học thì áp dụng hai hình thức kỷ luật gồm: nhắc nhở, yêu cầu xin lỗi.

Thông tư cũng quy định về hoạt động hỗ trợ khắc phục hành vi vi phạm như khuyến bảo, động viên để học sinh tự nhận thức được hành vi vi phạm và hướng khắc phục; theo dõi, tư vấn, hỗ trợ học sinh vi phạm trong quá trình khắc phục hành vi vi phạm.

Điều kiện cơ sở được phép thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo

Nghị định số 207/2025/NĐ-CP ngày 15/7/2025 quy định về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo có hiệu lực từ 1/10/2025. Nghị định quy định rõ điều kiện của cơ sở được phép thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo:

Có ít nhất 02 năm kinh nghiệm thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm, trong đó 02 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ phải thực hiện được tối thiểu là 500 chu kỳ thụ tinh trong ống nghiệm mỗi năm.

Có người tư vấn về y tế là bác sĩ chuyên khoa phụ sản, người tư vấn về tâm lý có trình độ đại học chuyên khoa tâm lý trở lên hoặc bác sĩ có chứng chỉ đào tạo về lĩnh vực tâm lý, người tư vấn về pháp lý có trình độ cử nhân luật trở lên. Người tư vấn về y tế phải là nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Người tư vấn về tâm lý, tư vấn pháp lý là nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc là nhân sự hợp tác theo quy định của pháp luật. □

Phạm Na

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG THÁNG 11/2025

1 Tuyên truyền kết quả Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV; việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp ở tỉnh; về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội

đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Đại hội thi đua yêu nước các cấp, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tiếp tục tuyên truyền về kết quả



Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của tỉnh; hoạt động đối ngoại và tham dự hội nghị quốc tế quan trọng của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; những thành tựu nổi bật của Việt Nam đạt được khi tham gia và đóng góp vào các cơ chế, diễn đàn đa phương; những nỗ lực trong giải quyết các thách thức chung hiện nay như an ninh biên, biên giới khí hậu, lương thực, nguồn nước...; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các sự kiện trong tỉnh, trong nước, quốc tế nổi bật...; tuyên truyền kết quả và các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội.

2 Tuyên truyền về việc triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2025 của tỉnh: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về gắn bó mật thiết với Nhân dân, chăm lo, bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc” gắn với kết quả 04 năm thực hiện Kết luận 01-KL/TW, gương điển hình các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong học tập và làm theo Bác; Kế hoạch và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về việc tổ chức lấy ý kiến, tổng hợp ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng nhằm tập hợp và phát huy trí tuệ, quyền làm chủ của Nhân dân tham gia đóng góp việc hoạch định đường lối, chủ trương, quyết sách quan trọng phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3 Tuyên truyền một số bài viết và phát biểu chỉ đạo quan trọng của Tổng Bí thư Tô Lâm; phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền năm học mới 2025 - 2026; Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tăng cường công tác tuyên truyền

phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm sau mưa bão, lũ lụt; công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em; các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng. Tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

4 Tiếp tục tuyên truyền 04 Nghị quyết (Nghị quyết số 57, 59, 66, 68) của Bộ Chính trị; 03 nghị quyết chuyên đề về Bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân (các nghị quyết 70-NQ/TW, 71-NQ/TW, 72-NQ/TW); tuyên truyền, phổ biến một số văn bản mới ban hành: Kết luận số 197-KL/TW ngày 03/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới; Kết luận số 198-KL/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị; Quy định số 377-QĐ/TW, ngày 8/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ và các quy định liên quan...

5 Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong tháng 11: 108 năm Cách mạng tháng Mười Nga (07/11/1917- 07/11/2025); 205 năm ngày sinh của Ph.Ăng-ghen (20/11/1820-28/11/2025); 79 năm ngày Pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (09/11/1946 - 9/11/2025); Ngày hội Đoàn kết toàn dân tộc và 95 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam - Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930-18/11/2025); 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2025); 79 năm ngày thành lập Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (23/11/1946-23/11/2025).

Ngoài các nội dung nêu trên, các cấp ủy, các ngành căn cứ nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền cho phù hợp. □

BẢN TIN Sinh hoạt chi bộ

SỐ 11 - 2025



Chỉ đạo nội dung

Đồng chí LƯƠNG ĐỨC MINH

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

Đồng chí NGUYỄN QUANG HƯNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Ban biên tập

Nguyễn Hồng Vinh

Nguyễn Đoàn Cần

Nguyễn Ngọc Vinh

Bùi Thành Vân

Phạm Thị Phương

Trình bày và sửa bản in

Phạm Thị Phương

Chế bản tại Công ty TNHH Phương Mai

TRONG SỐ NÀY

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

- ♦ Thông báo Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII 1
- ♦ Một số nội dung chính Quy định số 377-QĐ/TW ngày 8/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ 5
- ♦ Kết luận số 197-KL/TW ngày 3/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của tổ chức cơ sở đảng thời gian tới 7

CHÀO MỪNG THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH PHÚ THỌ LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030 HƯỚNG TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

- ♦ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Thọ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thành công tốt đẹp 8
- ♦ Góp ý dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng: Tóm tắt “Bảo cáo một số vấn đề mới, quan trọng trong Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng” 9

HỌC TẬP, LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

- ♦ Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết, bình đẳng, giúp nhau cùng tiến bộ giữa các dân tộc - Giá trị cho xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay 13

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

- ♦ Kiên quyết đấu tranh phản bác việc lợi dụng thiên tai, mưa lũ để xuyên tạc, kích động chống phá Đảng và Nhà nước 15

NGHIÊN CỨU- TRAO ĐỔI- THỰC TIỄN

- ♦ Việt Nam tái đắc cử Hội đồng Nhân quyền: Ghi nhận cao nhất của cộng đồng quốc tế 17

TIN TRONG TỈNH

- ♦ Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Phú Thọ lần thứ I, giai đoạn 2025 - 2030 19
- ♦ Phú Thọ đạt nhiều kết quả tích cực 9 tháng đầu năm 20
- ♦ Thúc đẩy chuyển đổi số đi vào chiều sâu, thực chất 21
- ♦ Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 22
- ♦ Đẩy nhanh tiến độ Dự án đường cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu 24
- ♦ Trường ĐH Hùng Vương tổ chức tập huấn ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) và xây dựng văn hoá Nhà trường trong kỷ nguyên số 24
- ♦ Phẫu thuật tạo hình hậu môn thành công cho bé gái 1 tháng tuổi mắc dị tật bẩm sinh 25

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Lễ mở ký “Công ước Hà Nội” 26
- ♦ Khai mạc Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV 27
- ♦ Kinh tế Việt Nam 9 tháng 2025: GDP tăng 7,84%, FDI duy trì đà tăng mạnh 28
- ♦ Gần 56,8 nghìn tỷ đồng hỗ trợ an sinh xã hội trong 9 tháng qua 28
- ♦ Khánh thành Dự án đường dây 500 kV Lào Cai - Vĩnh Yên 29

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI

- ♦ Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm 30
- ♦ Kết quả chuyến thăm chính thức Phần Lan của Tổng Bí thư Tô Lâm 31
- ♦ Một số nét chính về tình hình kinh tế thế giới 9 tháng năm 2025 32

TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT

- ♦ Nghị định, số 251/2025/NĐ-CP, ngày 23/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức 34
- ♦ Nghị định quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị 35
- ♦ Sửa đổi nhiều nội dung quan trọng liên quan đến chính sách nhà ở xã hội 35
- ♦ Chính sách nổi bật có hiệu lực từ tháng 10/2025 37
- ♦ Định hướng tuyên truyền của các cấp ủy Đảng tháng 11/2025 38

TRẢI NGHIỆM



6GB/ngày	KHÔNG Độ trễ	Tốc độ x10
MIỄN PHÍ XEM CÚP C1	MIỄN PHÍ LIÊN QUÂN	



Quét đăng ký
gói cước 5G ưu đãi

viettel
telecom



Canh tác vụ Hè Thu hạnh phúc **CÙNG PHÂN BÓN SUPE LÂM THAO**



Chuẩn bị cho vụ Hè Thu, chọn Supe Lâm Thao là chọn sự an tâm với lời cam kết cho năng suất, chất lượng và sự bền vững của thổ nhưỡng từ thương hiệu hơn 63 năm đồng hành cùng bà con nông dân.

Supe Lâm Thao có dòng sản phẩm tích hợp giữa lân vô cơ dễ tiêu và vi sinh vật Bacillus có ích, tạo nên giải pháp kép: vừa nuôi cây hiệu quả, vừa cải tạo và nâng cao sức khỏe đất lâu dài.

Sản phẩm còn chứa lân tan nhanh và lân tan chậm, giúp cây hấp thụ tốt ngay từ đầu, đồng thời cung cấp dinh dưỡng suốt quá trình phát triển của cây trong vụ Hè Thu.

Hơn thế nữa, sản phẩm Supe Lâm Thao kết hợp thêm các dinh dưỡng trung - vi lượng như lưu huỳnh, canxi, magie, silic, kẽm, đồng, bo, mangan... giúp cây chịu hạn, chống bệnh, kích hoa, nuôi trái, chắc củ, sáng hạt.

Đặc biệt, vi sinh vật Bacillus không chỉ hỗ trợ phân giải dinh dưỡng khó tiêu, mà còn đối kháng nấm bệnh, bảo vệ bộ rễ, giúp tiết kiệm 10-20% lượng phân bón, giảm thất thoát, giảm ô nhiễm.

Phân dạng bột thấm nhanh hoặc dạng hạt bền rễ, lâu tan, phù hợp cả đối núi lẫn ruộng nước.

Hè Thu là vụ mùa quan trọng bậc nhất trong năm. Bà con nông dân hãy chọn đúng sản phẩm uy tín để cây trồng khỏe, mùa vụ bội thu, canh tác hạnh phúc.

Supe Lâm Thao - Tự hào Việt!

Supe Lâm Thao
Bạn của nhà nông

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
LAM THAO FERTILIZERS AND CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY
Địa chỉ: Khu Phương Lai, Xã Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ - Việt Nam
ĐT: 0210.3 825 139 * Fax: 0210.3 825 126 * Website: www.supelamthao.vn